

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và Công văn số 577/VP-TDHC ngày 08/11/2024 của Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về việc thông báo kết quả thẩm định Kế hoạch Ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Tây Ninh.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Tây Ninh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sẵn sàng và ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra; nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động phát sinh từ sự cố tràn dầu đến môi trường sinh thái, kinh tế và đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và khu vực lân cận.

- Hoàn chỉnh hệ thống tổ chức, cơ chế, chính sách, lực lượng, phương tiện cho hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phân định trách nhiệm, xây dựng lực lượng chuyên trách làm nòng cốt trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh, cung cấp thông tin cần thiết để tổ chức, cá nhân và đơn vị liên quan có thông tin, hướng dẫn đảm bảo công tác ứng phó nhanh chóng, an toàn và hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

- Làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, diễn tập, nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên ở các cấp, sẵn sàng thực hiện ứng phó sự cố theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổng hợp các thông tin nhằm phục vụ cho việc đánh giá các khu vực có nguy cơ bị ô nhiễm cao, những khu vực nhạy cảm cần được ưu tiên bảo vệ và cung cấp thông tin để phục vụ công tác ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu kịp thời, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Kế hoạch đúng hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành

Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chú trọng lấy công tác phòng ngừa là chính, ứng phó nhanh, kịp thời xử lý sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

1.1. Vị trí địa lý

Tỉnh Tây Ninh nằm ở cực Tây Bắc của vùng Đông Nam Bộ, với diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 4.041,65 km², gồm 09 đơn vị hành chính: 01 Thành phố (thành phố Tây Ninh), 02 thị xã (thị xã Hòa Thành và Trảng Bàng) và 06 Huyện (huyện: Tân Biên, Tân Châu, Dương Minh Châu, Châu Thành, Bến Cầu, Gò Dầu); Là tỉnh cửa ngõ Tây Bắc của vùng kinh tế trọng điểm phía nam cách Thành phố Hồ Chí Minh 99 km về phía Tây Bắc.

Về vị trí địa lý, tỉnh Tây Ninh giáp với các địa phương sau:

- Phía Bắc và Tây giáp với 03 tỉnh của Campuchia, Svay Rieng, Prey Veng và Tbong Khmum qua 240 km đường biên giới và 03 cửa khẩu quốc tế là Mộc Bài, Xa Mát và Tân Nam và 10 cửa khẩu phụ;

- Phía Đông giáp tỉnh Bình Phước, Bình Dương với ranh giới là sông Sài Gòn.

- Phía Đông Nam giáp Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phía Nam giáp tỉnh Long An.

Tây Ninh có nhiều lợi thế nhờ vị trí địa chính trị chiến lược để trở thành cửa ngõ giao thương và kết nối quốc tế quan trọng của quốc gia và vùng Đông Nam Bộ.

1.2. Đặc điểm địa hình, thời tiết, khí hậu, thủy văn

a) Địa hình

Địa hình Tỉnh Tây Ninh là vùng chuyển tiếp từ cao nguyên Nam Trung Bộ xuống đồng bằng sông Cửu Long, đất đai tương đối bằng phẳng. Địa hình vừa mang đặc điểm của một cao nguyên, vừa có dáng dấp, sắc thái của vùng đồng bằng, Tây Ninh có nhiều vùng địa hình khác nhau như vùng địa hình núi (núi Bà Đen cao 986 m, cao nhất Nam Bộ, Núi Phụng: 435m, Núi Heo: 289m, Đồi 82 - Nghĩa Trang Liệt Sĩ Tân Biên: 82m), vùng gò đất và đồi thấp đỉnh rộng và bằng có lượn sóng yếu dao động từ 15m ở các huyện phía Nam đến 115m tại thượng nguồn hồ Dầu Tiếng và rải rác trên địa bàn huyện Tân Châu (tuy nhiên độ cao trung bình toàn tỉnh chỉ trong khoảng 35m), vùng có địa hình bằng phẳng, vùng thung lũng bãi bồi cao khoảng 1m. Nhìn chung, địa hình của Tây Ninh bằng phẳng hơn so với các tỉnh thuộc Đông Nam Bộ khác.

b) Thời tiết, khí hậu

Tây Ninh nằm ở vùng vĩ độ thấp của nội chí tuyến Bắc, điều kiện bức xạ mặt trời quanh năm dồi dào, ít chịu ảnh hưởng của không khí lạnh phía Bắc mà chủ yếu bị chi phối của các khối không khí nóng ẩm phía Đông và Nam nên chế độ nhiệt ở đây quanh năm cao, ổn định, khá thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Với tác động của 2 nhân tố chính là gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc và dải hội tụ nhiệt đới thuận lợi cho phát triển nông - lâm nghiệp. Khí hậu vùng mang tính chất nhiệt đới gió mùa cận xích đạo. Các yếu tố khí hậu, đặc biệt là mưa, được chia thành 2 mùa mưa nắng rõ rệt, mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô kéo dài từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau.

c) Thủy văn

Trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, hệ thống sông Đồng Nai bao gồm 2 con sông lớn là sông Sài Gòn ở phía Đông và sông Vàm Cỏ Đông ở phía Tây. Ngoài hai con sông trên, hệ thống kênh rạch trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tương đối dày đặc có tổng chiều dài 617km, mật độ lưới sông trung bình là 0,314 km/km². Sông Vàm Cỏ Đông và sông Sài Gòn chảy qua địa phận tỉnh Tây Ninh có tổng chiều dài lần lượt là 105km và 101km. Nguồn nước lưu vực sông Sài Gòn - Đồng Nai có tầm đặc biệt quan trọng đối với các tỉnh/thành phố trên lưu vực trong phát triển kinh tế xã hội: cấp nước sinh hoạt, nuôi trồng thủy sản, giao thông thủy và hoạt động du lịch. Ngoài ra, còn có hồ Dầu Tiếng giúp cân bằng sinh thái, phục vụ tưới tiêu trong nông nghiệp, cung cấp nước cho nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt tiêu dùng và cho sản xuất công nghiệp. Hồ có diện tích 27.000ha, có sức chứa 1,5 tỷ m³ nước còn phục vụ cho các hoạt động sản xuất trong tỉnh và các tỉnh lân cận. Nguồn nước dưới đất ở tỉnh Tây Ninh phân bố rộng khắp trên địa bàn, bảo đảm chất lượng cho sản xuất và đời sống của người dân.

Hai lưu vực sông Sài Gòn và sông Vàm Cỏ nằm trong vùng chuyển tiếp giữa miền Đông Nam Bộ và vùng đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL), vì vậy chế độ thủy văn trong vùng diễn biến khá phức tạp. Thượng lưu sông Sài Gòn và Vàm Cỏ Đông mang tính chất chế độ thủy văn miền núi với mùa khô các sông suối cạn kiệt, dòng chảy rất nhỏ, mùa lũ mực nước và lưu lượng lên nhanh khi có mưa, xuống nhanh khi hết mưa. Chế độ thủy văn vùng hạ lưu Sài Gòn và sông Vàm Cỏ phụ thuộc vào chế độ thủy văn sông Mê Kông và chế độ triều biển Đông. Mùa kiệt lưu lượng thượng nguồn về ít, triều ảnh hưởng mạnh. Mùa lũ lưu lượng thượng nguồn về mạnh làm cho lũ hạ lưu lên nhanh. Sự phân hóa chế độ mưa theo không gian đã kéo theo sự phân hóa dòng chảy khá sâu sắc trên địa bàn tỉnh.

2. Các hoạt động thăm dò, khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến và kinh doanh xăng dầu tiềm ẩn nguy cơ tràn dầu

a) Khai thác dầu khí

Tây Ninh không có các hoạt động thăm dò, khai thác các sản phẩm dầu khí.

b) Cơ sở lọc hóa dầu

Tây Ninh không có các cơ sở hoạt động chế biến các sản phẩm dầu mỏ, lọc

hóa dầu.

c) Các kho trạm xăng dầu hiện có của tỉnh

- Kho xăng dầu của Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Tây Ninh – Địa chỉ: Số 1/40, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; tọa độ $11^{\circ}14'36,78000''N$, $106^{\circ}7'26,43600''E$; có trữ lượng khoảng $8.500m^3$.

- Kho xăng dầu Công ty TNHH xăng dầu Dương Đông – Tây Ninh Địa chỉ: Số 683, tổ 3, ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; tọa độ $11^{\circ}5'52,90800''N$, $106^{\circ}13'51,70800''E$; có trữ lượng khoảng $4.800m^3$.

3. Thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó tràn dầu của tỉnh

3.1. Lực lượng chuyên trách:

- Tỉnh Tây Ninh hiện chưa có lực lượng chuyên trách trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu (UPSCTD). Khi sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia) để huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Miền Nam (NASOS) cùng tham gia ứng phó theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ- TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các trang thiết bị ứng phó được thống kê ở Phụ lục 2 và Phụ lục 3.

3.2. Lực lượng, phương tiện kiêm nhiệm

a) Lực lượng

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

- Công an tỉnh;

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh;

- Sở Công Thương tỉnh;

- Sở Giao thông Vận tải tỉnh;

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh;

- Sở Khoa học Công nghệ tỉnh;

- Sở Tài chính tỉnh;

- Sở Y tế tỉnh;

- 09 Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện/thị xã/thành phố trực thuộc tỉnh (*Chi tiết Phụ lục 4*).

b) Phương tiện

(*Chi tiết Phụ lục 3*).

c) Lực lượng tăng cường, phối hợp

- Lực lượng, phương tiện phối hợp (cấp trên điều động): Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam (NASOS) thuộc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam, địa chỉ tại Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm có trạm ứng trực tại Bến cảng NASOS, Phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

- Lực lượng tăng cường hỗ trợ: Các cơ quan, đơn vị quân đội đóng chân trên địa bàn tỉnh (Quân khu 7 là lực lượng nòng cốt).

- Ngoài ra, UBND tỉnh chủ động ký hợp đồng với đơn vị có năng lực thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố tràn dầu, như: Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam (SOS) khu vực phía Nam và huy động lực lượng, phương tiện các cơ sở hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh: Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Tây Ninh, Công ty TNHH xăng dầu Dương Đông – Tây Ninh...

4. Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao

4.1. Trên đất liền

- Kho xăng dầu của Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Tây Ninh – Địa chỉ: Số 1/40, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, có trữ lượng khoảng 8.500 m³.

- Kho xăng dầu Dương Đông – Công ty TNHH xăng dầu Dương Đông – Tây Ninh - Địa chỉ: Số 683, tổ 3, ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, có trữ lượng khoảng 4.800 m³.

Ngoài 02 kho xăng dầu của Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Tây Ninh và Công ty TNHH Dương Đông – Tây Ninh, tỉnh hiện có 417 cửa hàng xăng dầu phân bố trên toàn địa bàn tỉnh trong đó có 17 cửa hàng tạm ngưng hoạt động, trực thuộc các loại hình kinh tế: Nhà nước, Cổ phần, doanh nghiệp tư nhân và Công ty TNHH (chi tiết bao gồm: 22 cửa hàng PVOIL; 115 cửa hàng Petrolimex và 280 cửa hàng khác). Khi xảy ra sự cố tràn dầu tại các cửa hàng xăng dầu, lượng dầu tràn ra môi trường không cao nhưng sự cố tràn dầu từ các cửa hàng kinh doanh xăng dầu có nguy cơ gây cháy nổ cao làm ảnh hưởng đến đời sống dân sinh sống xung quanh và có nguy cơ ảnh hưởng đến các khu vực bờ sông, kênh, rạch gần đó.

b) Trên sông

- Cảng xăng dầu LPG (cảng chuyên dùng) xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành (Cảng dầu khí – Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Tây Ninh): có tọa độ 11°14'36,78000"N, 106°7'26,43600"E; hiện cầu cảng tiếp nhận phương tiện có mớn nước tối đa 3,1m, chiều dài cầu cảng 54m. Quy hoạch đến năm 2030 tiếp nhận cỡ tàu 2.000 tấn, công suất 0,75 triệu tấn/năm.

- Bến xăng dầu Dương Đông – Tây Ninh (Bến xăng dầu Công ty TNHH xăng dầu Dương Đông – Tây Ninh) xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh: có tọa độ 11°5'52,90800"N, 106°13'51,70800"; hiện cầu cảng cho phép cập tàu tới 3.500 tấn, nhằm mục tiêu mở rộng mạng lưới phân phối xăng dầu tại miền

Đông Nam Bộ và toàn quốc.

III. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm “4 tại chỗ” ứng phó kịp thời hiệu quả.

- Báo cáo kịp thời theo quy định.

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường.

- Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong sau ứng phó khắc phục hậu quả.

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự-Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh huy động lực lượng tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh tổ chức ứng phó. Nếu sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban Chỉ đạo Phòng thủ Dân sự Quốc gia) điều động lực lượng, phương tiện chuyên trách của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam, lực lượng tăng cường khác tham gia ứng phó theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Biện pháp tổ chức ứng phó và xử lý như sau:

3.1. Ngăn chặn nguồn dầu tràn và công tác phòng cháy chữa cháy

Ngay sau khi nhận được thông báo về sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của huyện/thị xã/thành phố, cơ quan thường trực báo cáo Trưởng ban (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), đồng thời chỉ đạo cho chủ cơ sở và lực lượng đang tham gia ứng phó tiếp tục sử dụng lực lượng tại chỗ nhanh chóng ngăn chặn nguồn dầu tràn (ngắt điện, tắt bơm, đóng van, khóa đường ống, khắc phục, chèn vá các vết rò rỉ, thùng của bể, bồn, téc, thiết bị, phương tiện chứa dầu...), tổ chức ứng phó ban đầu và phòng cháy, chữa cháy (nếu có).

3.2. Khoanh vùng khu vực dầu tràn

Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự-Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng tăng cường, phối hợp (nếu cần thiết) sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi, tàu ứng phó sự cố...), trang thiết bị, vật tư chuyên dụng kết hợp với nhân lực và các biện pháp để ngăn chặn cô lập dầu tràn phù hợp với tình hình thực tiễn về

địa hình và tình huống như: đắp bờ, đào rãnh, đào hồ khoanh vùng; triển khai phao quây chặn dầu, cô lập để ngăn chặn, hạn chế không cho dầu tràn lan rộng ra môi trường; chuyển hướng di chuyển của vệt dầu vào vùng có độ nhạy cảm thấp, rãnh ngăn, hồ chứa, vị trí thuận lợi để triển khai các bước tiếp theo; phối hợp với các cơ quan chức năng thông báo, cảnh báo, sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm.

3.3. Thu hồi dầu tràn

Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự-Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các lực lượng, phương tiện tại chỗ, lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng tăng cường, phối hợp (nếu cần thiết) sử dụng trang thiết bị, vật tư phù hợp như thiết bị bơm hút dầu, phao quây thấm dầu, gổi thấm dầu, tấm thấm dầu... để thu hồi dầu tràn. Chất thải nhiễm dầu được thu gom, lưu giữ vào túi đựng chất thải nguy hại, tập kết, vận chuyển, xử lý theo quy định của pháp luật. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hướng dẫn việc thu gom, tập kết, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải nhiễm dầu và dầu thu hồi theo quy định hiện hành.

3.4. Tổ chức khắc phục hậu quả về môi trường

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự-Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo chủ cơ sở quan trắc, đánh giá mức độ ảnh hưởng đến môi trường, xác định biện pháp và tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo đảm sức khỏe, đời sống an sinh, an toàn vệ sinh cho cộng đồng và môi trường khu vực xảy ra sự cố. Căn cứ vào tình hình thực tế có thể sử dụng chất phân hủy sinh học để xử lý ô nhiễm dầu tồn dư trong đất, cát; sử dụng các trang thiết bị làm sạch bờ kè đá, bê tông, hạ tầng kỹ thuật cống rãnh và nước ngầm. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Khi xảy ra sự cố tràn dầu, cơ sở phải tổ chức ứng phó theo Kế hoạch đã xây dựng bằng lực lượng tại chỗ (đội ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở hoặc lực lượng của các đơn vị có hợp đồng ứng trực với cơ sở).

- Trường hợp sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở hoặc xét thấy cơ sở ứng phó không hiệu quả, có khả năng gây hậu quả nghiêm trọng hơn hoặc sự cố tràn dầu không rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra sự cố thì cơ sở phát hiện hoặc gây ra sự cố tràn dầu báo cáo ít nhất một trong các cơ quan chức năng tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu để UBND tỉnh chỉ đạo các lực lượng liên quan tổ chức ứng phó.

4.1. Ứng phó trên đất liền

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự-Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, UBND tỉnh huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ của tỉnh gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; các Sở, ban ngành của tỉnh; lực lượng hợp đồng của tỉnh cơ động đến hiện trường xảy ra

sự cố để tham gia ứng phó (nếu sự cố tràn dầu xảy ra với số lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh; Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban Chỉ đạo Phòng thủ Dân sự Quốc gia) huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam cùng tham gia ứng phó), tổ chức thành các bộ phận sau:

- *Bộ phận thông báo, báo động*: Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố tràn dầu hoặc sự cố tràn dầu xảy ra, cơ sở có sự cố tràn dầu xảy ra có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và các cơ quan chức năng của tỉnh. Các cơ quan tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu gồm:

+ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Chi cục Thủy lợi – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

+ Công an tỉnh;

+ Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Văn phòng Sở Công Thương;

+ UBND địa phương nơi gần nhất;

+ Kênh thông tin Đài phát thanh và truyền hình Tây Ninh;

+ Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam (NASOS).

Trong đó, Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì về tiếp nhận thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin khác khi nhận được thông tin phải báo về Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh quyết định phương án ứng phó có hiệu quả.

- *Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh nhận được báo cáo của cơ sở gây ra sự cố tràn dầu báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu, không cho người dân và các phương tiện ra vào khu vực xảy ra sự cố.

- *Bộ phận tuyên truyền*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

- *Bộ phận sơ tán đơn vị và nhân dân*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng,

chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố và các lực lượng khác nhanh chóng sơ tán nhân dân và phương tiện ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- *Lực lượng tăng cường:* Khi vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban chỉ đạo Phòng thủ Dân sự Quốc gia) đề nghị tăng cường lực lượng, phương tiện của các đơn vị quân đội và lực lượng, phương tiện của các tỉnh lân cận cùng tham gia ứng phó.

- *Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu:*

Nhận được thông tin về sự cố tràn dầu, UBND tỉnh Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị quản lý công trình thủy lợi kịp thời ngăn chặn ảnh hưởng của sự cố tràn dầu đến các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành, lực lượng hợp đồng của tỉnh sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi....) kết hợp với nhân lực, triển khai đắp bờ, đào rãnh... để ngăn chặn, khống chế, không để dầu lan rộng ra môi trường; sử dụng phao quây chặn dầu, thiết bị bơm hút dầu, tấm thấm dầu... để khoanh vùng nguồn dầu tràn, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường; sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gổi thấm dầu, tấm thấm dầu... để thu hồi dầu hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn...

- *Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh, lực lượng hợp đồng của tỉnh, phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, vận động học sinh, sinh viên tình nguyện và nhân dân trong khu vực, cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu, đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết rác thải nhiễm dầu để xử lý).

- *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và Nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố tham gia cùng ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

- *Lực lượng khắc phục hậu quả:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng,

chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu, rác nhiễm dầu thu gom được hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định.

- *Công tác bảo đảm an ninh*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (đối với sự cố trên đất liền); Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III (đối với sự cố trên sông, kênh, rạch) và các đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội khu vực xảy ra sự cố.

- *Công tác phòng cháy chữa cháy*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh (Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy) chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự và các lực lượng có liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy chữa cháy.

- *Công tác y tế*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó thiết lập Bệnh viện dã chiến (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

- *Vệ sinh khu vực xảy ra sự cố*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, huy động mọi lực lượng, phương tiện tổ chức vệ sinh và xử lý ô nhiễm môi trường theo quy định, bảo đảm sức khỏe cho người dân và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

b) Ứng phó trên sông, hồ

Khi phát hiện vệt dầu trôi dạt trên sông, hồ hoặc sự cố đâm va tàu, thuyền, sự cố tai nạn gây ra sự cố tràn dầu trên sông, hồ thuộc địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh huy động các lực lượng: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực III, lực lượng theo hợp đồng của tỉnh để tham gia ứng phó, đồng thời đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam (NASOS) cùng tham gia ứng phó theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức thành các bộ phận sau:

- *Bộ phận thông báo, báo động*: Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố tràn dầu hoặc sự cố tràn dầu xảy ra, cơ sở phát hiện hoặc gây ra sự cố tràn dầu có trách

nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và ít nhất một trong các cơ quan chức năng tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu sau:

+ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;

+ Bộ Chỉ huy Quân sự;

+ Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Công an tỉnh;

+ Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III;

+ UBND địa phương nơi gần nhất;

+ Đài phát thanh và truyền hình;

+ Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam (NASOS).

- *Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu quyết liệt ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu, không cho người dân, các phương tiện ra vào và đảm bảo an ninh, an toàn giao thông đường thủy khu vực xảy ra sự cố.

- *Bộ phận tuyên truyền*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu phối hợp với cơ quan chức năng của tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền cho chủ tàu, thuyền và người dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

- *Bộ phận sơ tán tàu thuyền và người dân*: Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo lực lượng, gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, các tổ, đội đánh bắt xa bờ nhanh chóng sơ tán tàu, thuyền và người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- *Lực lượng tăng cường*: Khi sự cố tràn dầu xảy ra với khối lượng dầu tràn ra lớn, vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đề nghị tăng cường lực lượng, phương tiện của các đơn vị quân đội và các tỉnh lân cận cùng tham gia ứng phó.

- *Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu*: UBND tỉnh tiến hành trưng dụng các phương tiện, trang thiết bị của các lực lượng gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III và lực lượng, phương tiện của các lực lượng theo hợp đồng của tỉnh, Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam (theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ cơ động đến hiện

trường tham gia ứng phó, Ban Chỉ huy Ứng phó sự cố tràn dầu tổ chức lực lượng ứng phó theo phương châm “4 tại chỗ”). Các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng sử dụng phao quây chặn dầu, thiết bị bơm hút dầu, gôí hút dầu, tấm thấm dầu,... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn, thu hồi dầu tràn, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường; đồng thời xác định và dự đoán hướng dầu tràn, có phương án di chuyển vật dầu tràn vào vùng có độ nhạy cảm thấp, hạn chế dầu vào khu vực cần ưu tiên bảo vệ như cửa sông, vùng sinh sản tự nhiên,... để giảm thiệt hại về nông nghiệp và hệ sinh thái và môi trường.

- *Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam kết hợp với các tàu thuyền hoạt động trong khu vực cùng các phương tiện chuyên dụng tiến hành thu gom rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý (*Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết để xử lý*).

- *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các Sở, ban, ngành và chính quyền địa phương bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

- *Bộ phận khắc phục hậu quả môi trường:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu, rác nhiễm dầu thu gom được hoặc thực đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định.

Lưu ý: Cấm sử dụng chất phân tán trong khu vực thủy nội địa, cửa sông, ven sông có độ sâu nhỏ hơn 20m hoặc cách bờ dưới 1 hải lý và tại các khu vực có độ nhạy cảm cao. (Điều 24, Mục 3, Chương 5, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- *Công tác bảo đảm an ninh:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III và các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội và thành lập hành lang an toàn trên sông, kênh, rạch tiến hành sơ tán tàu thuyền, phương tiện và người dân không có trách nhiệm ra khỏi khu vực sự cố.

- *Công tác phòng cháy chữa cháy:* Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh (Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ) chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy chữa cháy.

- *Công tác y tế:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó cứu y, bác sỹ cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

- *Vệ sinh khu vực xảy ra sự cố:* Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, huy động mọi lực lượng, phương tiện tổ chức vệ sinh và xử lý ô nhiễm môi trường theo quy định, bảo đảm sức khỏe cho người dân và môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

1.1. Tình huống

Tại Kho xăng dầu A thuộc Công ty B, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, do quá trình sử dụng lâu ngày, đường ống dẫn dầu vào bể chứa dầu bị vỡ., Nhân viên Kho xăng dầu phát hiện một lượng lớn dầu tràn ra ngoài khu vực xung quanh gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao, trữ lượng khoảng 50 m³ dầu DO. Sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở báo cáo, đề nghị UBND tỉnh chủ trì, hỗ trợ ứng phó sự cố.

1.2. Biện pháp xử lý

1.2.1. Tiếp nhận thông tin: Sau khi tiếp nhận thông tin, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh lệnh cho Kho xăng dầu A thuộc Công ty B quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời tổ chức lực lượng bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố. Đồng thời, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.2.2. Vận hành cơ chế: Nhận được thông tin từ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức vận hành cơ chế hợp Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó trên địa bàn tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng với tỉnh) chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó.

1.2.3. Thiết lập Sở chỉ huy phía trước: Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy phía trước, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, giúp Chỉ huy trưởng chỉ

huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Các thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông Vận tải; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND thị xã Hòa Thành.

1.2.4. Tổ chức ứng phó sự cố

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy phía trước chỉ đạo các lực lượng tổ chức, đồng thời thực hiện công tác UPSCTD, các lực lượng tham gia được tổ chức thành các bộ phận sau:

- **Bộ phận thông báo, báo động:** Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng ứng phó tại chỗ của tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng với tỉnh) cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó, đồng thời báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; cơ quan chức năng các bộ, ngành có liên quan về tình hình sự cố để theo dõi và chỉ đạo.

- Các cơ quan, đơn vị nhận được ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ lực lượng đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường để tham gia ứng phó. Lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án khẩn cấp để bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường khu vực sự cố.

- **Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ an ninh, hiện trường:** Nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy phía trước chỉ đạo lực lượng của tỉnh, gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, phối hợp với lực lượng của Công ty A tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường khu vực xảy ra sự cố, không cho người và phương tiện ra vào khu vực hiện trường.

- **Bộ phận sơ tán đơn vị và nhân dân:** Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng Công ty A nhanh chóng sơ tán nhân dân, phương tiện, cơ sở vật chất ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị thuộc quyền đóng các công trình thủy lợi, các khu vực bị ảnh hưởng và thông báo cho các tổ chức, các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban ngành, lực lượng

hợp đồng của tỉnh (nếu SCTD với lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia) huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ), các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

+ Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của Công ty A nhanh chóng đóng khóa van, khắc phục vị trí bục vỡ của đường ống, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài môi trường.

+ Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...), vật tư kết hợp với nhân lực đào rãnh ngăn, bể chứa, đắp bờ... để khoanh vùng dầu tràn, sử dụng phao vây chặn dầu để ngăn chặn, khống chế nguồn dầu tràn hoặc chuyển hướng dầu tràn vào rãnh ngăn, bể chứa, hạn chế lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

+ Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường, chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gầu thăm dầu, tấm thấm dầu, bể chứa dầu tạm... để thu hồi dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn.... không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành huy động học sinh, sinh viên tình nguyện và nhân dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định (Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết rác thải nhiễm dầu để xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty A và UBND thị xã Hòa Thành, bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố, tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

- **Bộ phận khắc phục hậu quả môi trường:** Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh Công ty A và UBND thị xã Hòa Thành tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu, thu gom được hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn

cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

- **Bộ phận bảo đảm an ninh:** Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội, thiết lập hành lang an toàn giao thông khu vực sự cố.

- **Bộ phận phòng cháy chữa cháy:** Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các đơn vị tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy.

- **Bộ phận y tế:** Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập Bệnh viện dã chiến tại Trung tâm thị xã Hòa Thành (nếu cần); cử cán bộ, y bác sĩ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ, nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

1.2.5. Tổng hợp báo cáo theo quy định

2. Trên sông

2.1. Tình huống

Tàu chở dầu 1.000 m³ dầu của Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh trong quá trình vận chuyển dầu về Kho trung chuyển xăng dầu trên sông Vàm Cỏ Đông, cách vị kho xăng dầu xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành khoảng 1km bị tàu chở hàng mất lái đâm vào. Hậu quả tàu chở dầu nghiêng và thùng khoang chứa dầu, làm dầu tràn ra sông, trữ lượng khoảng 100 m³, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ gây cháy nổ cao. Thời điểm xảy ra sự cố, trời nắng có gió Tây Nam cấp 3 - cấp 4, dầu tràn ra hướng giữa sông trôi về phía hạ lưu. Sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở báo cáo, đề nghị UBND tỉnh chủ trì, hỗ trợ ứng phó sự cố.

2.2. Biện pháp xử lý

2.2.1. Tiếp nhận thông tin: Sau khi tiếp nhận thông tin, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh lệnh cho Kho xăng dầu A thuộc Công ty B quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời tổ chức lực lượng bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố. Đồng thời, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2.2. Vận hành cơ chế: Nhận được thông tin từ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức vận hành cơ chế họp Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự -

Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó trên địa bàn tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng với tỉnh) chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó.

2.2.3. Thiết lập Sở chỉ huy phía trước: Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy phía trước, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, giúp Chỉ huy trưởng chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Các thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông Vận tải; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND thị xã Hòa Thành.

2.2.4. Tổ chức ứng phó sự cố

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng tổ chức, đồng thời thực hiện công tác UPSCTD, các lực lượng tham gia được tổ chức thành các bộ phận sau:

- *Bộ phận thông báo, báo động:* Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự cơ động tàu, lực lượng chuyên môn và phương tiện nhanh chóng ra hiện trường ứng cứu, đồng thời thông báo cho các Sở, ban ngành của tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, các lực lượng chuyên trách trên địa bàn và huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Nam cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố tham gia ứng phó, đồng thời báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; cơ quan chuyên môn các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan về tình hình sự cố; các các Sở, ban ngành của tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh và các lực lượng chuyên trách trên địa bàn nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ lực lượng đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó. Các lực lượng làm công tác an ninh triển khai các phương án khẩn cấp để bảo vệ hiện trường.

- *Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường:* Nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường chỉ đạo lực lượng của tàu phối hợp với Công an đường thủy của tỉnh, các tàu, thuyền hoạt động quanh khu vực tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu.

- *Bộ phận sơ tán tàu thuyền và người dân:* Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ gồm: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III phối hợp với các lực lượng khác

nhANH chóng sơ tán tàu thuyền và người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- *Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu*: Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ gồm: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III phối hợp với lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

+ *Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn*: Thuyền trưởng lệnh cho các thuyền viên nhanh chóng đóng khóa van, khắc phục các vết dò, thùng của khoang chứa dầu của tàu không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài, nếu thấy nguy hiểm thì lệnh cho các thuyền viên rời khỏi tàu.

+ *Khoanh vùng khu vực dầu tràn*: Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tại chỗ của tỉnh: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III. Phối hợp với Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam sử dụng phao vây chặn dầu, tấm thấm dầu... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường (thời gian Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam cơ động đến hiện trường, lực lượng tại chỗ chủ động xử lý).

+ *Thu hồi dầu tràn*: Sở chỉ huy ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường sử dụng lực lượng tại chỗ phối hợp với Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam và các lực lượng tham gia sử dụng gôïi thấm dầu, tấm thấm dầu để thu hồi dầu hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn... (thời gian Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam cơ động đến hiện trường, lực lượng tại chỗ chủ động xử lý); Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị quản lý công trình thủy lợi kịp thời ngăn chặn ảnh hưởng của sự cố tràn dầu đến các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng. Thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản trong khu vực bị ảnh hưởng.

- *Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó cùng các phương tiện chuyên dụng tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định (Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết rác thải nhiễm dầu để xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường (trong đó có quy định về quản lý chất thải nguy hại).

- *Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó, các bệnh nhân và nhân dân tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

- *Bộ phận khắc phục hậu quả về môi trường*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ

quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu thu gom được hoặc thuê đơn vị có chức năng xử lý theo quy định. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm sức khỏe, đời sống an toàn, vệ sinh cho cộng đồng và môi trường khu vực xảy ra sự cố. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

- *Bộ phận bảo đảm an ninh*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự xã hội và thành lập hành lang an toàn giao thông.

- *Bộ phận phòng cháy chữa cháy*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy chữa cháy.

- *Bộ phận bảo đảm y tế*: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì phối hợp với lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó, cử cán bộ, y bác sĩ, nhân viên cùng trang thiết bị, vật chất, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

2. 3. Triển khai các hoạt động thu gom ven bờ

a) Trường hợp dầu chưa bị phong hóa

- Tổ chức lực lượng tại địa phương (Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, huyện, lực lượng dân quân tự vệ, người dân...) thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuốc, ki, xẻng...) thu gom dầu ven bờ, không cho chúng lan rộng; Dùng các vật liệu có khả năng thấm hút như: tấm thấm hút dầu, sơ dừa, rom rạ thấm hút tại các bãi dầu sau đó gom lại để xử lý, tránh tình trạng đổ lan. Sau đó được đưa vào bãi thải phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

- Tổ chức phun rửa các bờ kè, đường bờ bị dầu bám dính.

b) Trường hợp dầu đã bị phong hóa

- Tổ chức lực lượng tại địa phương (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, huyện/thị xã/thành phố, lực lượng dân quân tự vệ, người dân...) thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuốc, ki, xẻng...) thu gom dầu trên bờ vào bao hoặc các vật chứa không bị thấm nước, toàn bộ công đoạn này phải thực hiện trước khi trời nắng mạnh; Thu gom bằng phương pháp cuốn chiếu từ ngoài mép nước vào trong bờ, tập kết lên những vị trí có địa hình cao mà sóng không đánh tới được.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND huyện/thị xã/thành phố huy động phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm thu gom được về các vị trí tập kết dầu gần nhất và tiến hành xử lý dầu, rác nhiễm dầu thu gom được hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

2.4. Tổng hợp báo cáo theo quy định

V. NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ

V.1. Nhiệm vụ chung

1. Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của đơn vị mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó.
2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó khắc phục sự cố tràn dầu.
3. Duy trì nghiêm chế độ ứng trực 24/24, kịp thời ứng phó các tình huống sự cố tràn dầu xảy ra.
4. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia theo Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu.

V.2. Nhiệm vụ cụ thể

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo kế hoạch chiến lược về ứng phó sự cố tràn dầu trên phạm vi toàn tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, các tổ chức, cá nhân thực hiện công tác ứng phó và khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường do sự cố tràn dầu gây ra.
- Thành lập Sở chỉ huy hiện trường, chỉ định Chỉ huy hiện trường khi sự cố tràn dầu xảy ra.
- Thông báo, báo động cho các tổ chức cá nhân có liên quan, chủ động thông báo, phối hợp với Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam và báo cáo lên Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trong trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng cứu của tỉnh.
- Bảo đảm nguồn lực (lực lượng, phương tiện), huy động các nguồn lực ứng phó tại địa phương, liên hệ và phối hợp các nguồn lực ứng phó bên ngoài như Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu Miền Nam và các nguồn lực quốc gia khác. Xác định thời điểm thích hợp để kết thúc hoạt động ứng cứu.
- Quản lý tài chính theo quy định trong quá trình mua sắm vật tư, thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu. Giám sát và ghi nhận toàn bộ chi phí và nguồn lực tiêu hao cho hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra. Tổng hợp thiệt hại từ tất cả các đơn vị liên quan phục vụ công tác bồi thường thiệt hại.
- Chịu trách nhiệm phát ngôn với công luận và báo giới về thông tin liên quan đến sự cố tràn dầu của tỉnh. Phân công trách nhiệm và nhiệm vụ các thành viên tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.
- Xây dựng kế hoạch bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục phương

tiện, trang thiết bị ứng phó, nhằm kịp thời khắc phục những hỏng hóc bất thường để đảm bảo trong trạng thái sẵn sàng ứng phó, đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung, tăng cường các phương tiện, trang thiết bị cho những năm tiếp theo, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh. Ngoài việc mua sắm bổ sung phương tiện, trang thiết bị.

- Tổ chức các đợt tập huấn, huấn luyện, luyện tập, diễn tập nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ ở các cấp, nâng cao kỹ năng, kỹ thuật, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ nhân viên làm công tác trong lĩnh vực ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra; hàng năm tiến hành cập nhật, bổ sung vào kế hoạch ứng phó tràn dầu của tỉnh theo quy định hiện hành.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh xây dựng phương án, kế hoạch và triển khai lực lượng, phương tiện phục vụ công tác tìm kiếm, cứu nạn, sơ tán, di dời nhân dân khi sự cố tràn dầu xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu; sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện thuộc quyền phối hợp các lực lượng khác tham gia ứng phó sự cố tràn dầu khi có tình huống xảy ra.

- Chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố phối hợp lực lượng chốt chặn bảo vệ hiện trường và tham gia thu gom rác thải nhiễm dầu đưa về khu vực tập kết theo quy định;

- Phối hợp với Công an tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu; ngăn chặn các phần tử xấu lợi dụng, lôi kéo người dân tập trung đông người làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Công an Tỉnh

- Chỉ đạo, phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, cơ sở có liên quan khẩn trương triển khai lực lượng, phương tiện phòng cháy chữa cháy dập tắt đám cháy và tìm kiếm cứu hộ cứu nạn.

- Tổ chức lực lượng ngăn chặn bảo vệ hiện trường không cho người và các phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực sự cố; phối hợp với địa phương tổ chức di tản người và tài sản ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo Công an huyện, thành phố trực thuộc tỉnh nắm chắc tình hình bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực xảy ra sự cố cháy nổ và tràn dầu.

- Chỉ đạo Phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ, đường thủy hướng dẫn phân luồng giao thông bảo đảm giao thông an toàn.

- Phối hợp với các sở, ban ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương điều tra làm rõ nguyên nhân tràn dầu và cháy nổ; khởi tố các

tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu, hướng dẫn, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường trong khắc phục và làm sạch đường bờ, quản lý, xử lý chất thải sau thu gom; các phương án bảo vệ vùng nhạy cảm; hướng dẫn các cơ quan, địa phương đề ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra.

- Tổ chức diễn tập cho các lực lượng thuộc quyền và các cơ sở về công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu. Tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, phổ biến kiến thức về nguy cơ, hiểm họa của sự cố tràn dầu để chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Tổ chức đánh giá ô nhiễm đất và nguồn nước, không khí xung quanh khu vực xảy ra sự cố; khuyến cáo, đề xuất các biện pháp nhằm bảo đảm sức khỏe, tài sản của người dân có liên quan và lực lượng tham gia ứng phó sự cố. Theo dõi đánh giá kết quả xử lý sự cố, làm căn cứ ra quyết định kết thúc hoạt động về xử lý ô nhiễm, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Điều tra, đánh giá thiệt hại về môi trường và xây dựng các chương trình phục hồi môi trường sau sự cố tràn dầu đối với các sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Công Thương yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu bồi thường thiệt hại theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh theo quy định.

5. Sở Công Thương

- Phối hợp với các cơ quan liên quan như Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh... tham mưu điều động nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, hướng dẫn, giám sát công tác chuyên môn về kỹ thuật thu gom, xử lý dầu tràn tại hiện trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành địa phương thực hiện công tác bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó, điều động vật tư, trang thiết bị, hàng hóa, nhu yếu phẩm để ứng cứu và tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh theo quy định.

6. Sở Giao thông Vận tải

- Phối hợp với các lực lượng chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các phương tiện hoạt động trong vùng đường thủy nội địa trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý, nâng cao hiệu quả

công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện thủy nội địa theo các quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức phân luồng bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa, chống va trôi, va đập các tàu, thuyền khi đi qua khu vực xảy ra sự cố; Thiết lập các biển cảnh báo, thông báo không cho các đối tượng khác xâm nhập vào khu vực sự cố.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện do đơn vị mình quản lý tham gia cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan giám sát hoạt động cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu trên sông khi có yêu cầu của tỉnh.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực về phòng chống thiên tai)

- Phối hợp với chính quyền, địa phương thông báo cho nhân dân tránh đánh bắt tại các khu vực có vết dầu để không ảnh hưởng đến chất lượng thủy sản; có trách nhiệm trong phòng, chống, khắc phục khi sự cố tràn dầu xảy ra.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho người dân nuôi trồng thủy sản trên sông, hồ di chuyển lồng bè nuôi ra khỏi các khu vực có vết dầu để không ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản. Đối với thủy sản nuôi, khai thác tại khu vực bị ô nhiễm do sự cố tràn dầu cần có kế hoạch giám sát, kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo an toàn thực phẩm trước khi sản phẩm được tiêu thụ trên thị trường.

- Cung cấp thông tin về các khu vực có hoạt động nuôi trồng và đánh bắt thủy sản và khu vực nhạy cảm cần được bảo vệ để phục vụ công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các cơ quan liên quan thực hiện công tác giám sát môi trường và đánh giá thiệt hại (khu vực đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản ...) sau sự cố.

8. Sở Tài chính

Đảm bảo kinh phí ngân sách cho hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu được thực hiện nhanh chóng và đúng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 35, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

9. Sở Y tế

- Chỉ đạo các Bệnh viện công, bệnh viện tư nhân và Trung tâm cấp cứu 115 chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị y tế, vật tư sẵn sàng thiết lập bệnh viện dã chiến (nếu cần) và tham gia cấp cứu, vận chuyển, điều trị người bị nạn.

- Cử cán bộ, nhân viên chuyên môn trực tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu để đảm bảo công tác sơ, cấp cứu kịp thời cho các nạn nhân và lực lượng tham gia ứng phó sự cố.

- Tham mưu, tư vấn cho các cơ quan, đơn vị và tuyên truyền cho nhân dân biết về những ảnh hưởng của dầu đối với sức khỏe con người, các phương án đảm

bảo sức khỏe cho lực lượng tham gia ứng cứu.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người dân trong công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh khi có sự cố xảy ra, những thông tin về ứng phó sự cố tràn dầu để phòng ngừa và hạn chế sự cố tràn dầu xảy ra cho các cơ quan thông tấn báo chí; đồng thời, tuyên truyền trên các nền tảng do Sở quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong quá trình ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu. Phối hợp với các đơn vị liên quan để lập hệ thống vô tuyến dự phòng đảm bảo thông tin liên lạc khi cần thiết ở những vùng thường hay mất liên lạc (Vùng sâu, vùng xa, vùng dễ bị chia cắt...).

11. Đài Khí tượng thủy văn Tây Ninh

- Dự báo, cảnh báo thời tiết, khí tượng thủy văn; Cung cấp các thông tin về thời tiết, khí tượng thủy văn, kịp thời cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Cập nhật liên tục các thông tin về điều kiện khí tượng, thủy văn và hướng di chuyển của vệt dầu để phục vụ cho công tác ứng phó cũng như xác định các khu vực ven bờ có nguy cơ bị ảnh hưởng để phối hợp với chính quyền địa phương khu vực xảy ra sự cố để triển khai ứng phó.

12. Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố

- Hướng dẫn cho các xã, phường, thị trấn và các đơn vị triển khai thực hiện Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, cấp huyện, thành phố đã được phê duyệt.

- Bố trí ngân sách bảo đảm cho hoạt động thường xuyên về công tác ứng phó sự cố tràn dầu và đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ động rà soát, đôn đốc các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định; tổ chức thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở, dự án kinh doanh xăng, dầu theo quy định; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về nguy cơ, tác hại cho con người và môi trường khi sự cố tràn dầu xảy ra, để chủ động phòng tránh và ứng phó kịp thời.

- Đối với các sự cố tràn dầu xảy ra trên đất liền, trên địa bàn 01 huyện/thị xã/thành phố, khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, sự cố không rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra sự cố, thì Ủy ban nhân dân cấp huyện/thị xã/thành phố nơi có sự cố xảy ra chủ trì, phối hợp với các sở ngành tỉnh, cơ quan liên quan để thực hiện những nhiệm vụ:

+ Chỉ đạo, huy động lực lượng từ các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, cơ sở (bao gồm cơ sở gây sự cố, nếu có) đóng chân trên địa bàn huyện/thị xã/thành phố; các lực lượng tham gia ứng phó.

+ Chủ trì đánh giá, xác định thiệt hại, hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý, yêu cầu chủ cơ sở gây ra tràn dầu tại địa phương bồi thường thiệt hại.

+ Chịu trách nhiệm chi trả các chi phí liên quan phục vụ quá trình ứng phó sự cố cho các đơn vị được huy động bằng chi phí từ ngân sách cấp huyện/thị xã/thành phố hoặc chi phí bồi thường thiệt hại từ bên gây ra sự cố theo quy định, trong vòng 60 ngày kể từ ngày đơn vị được huy động kết thúc các hoạt động ứng phó và hoàn thiện hồ sơ thanh toán.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo quy định.

13. Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan

- Xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hoặc cơ quan chủ quản thẩm định, phê duyệt theo quy định. Kế hoạch được thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp huyện/thị xã/thành phố để phối hợp thực hiện theo quy định.

- Đầu tư trang thiết bị tại chỗ đảm bảo đủ năng lực ứng phó các sự cố có thể xảy ra tại cơ sở. Chủ động, hợp đồng sẵn sàng ứng phó sự cố tràn dầu với các đơn vị có chức năng, năng lực trong ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chủ động triển khai các hoạt động ứng phó, huy động nguồn lực ứng phó kịp thời, hiệu quả khi xảy ra sự cố tràn dầu.

- Bảo đảm kinh phí cho các hoạt động thường xuyên trong ứng phó sự cố tràn dầu và bồi thường thiệt hại do sự cố tràn dầu của cơ sở gây ra theo quy định của pháp luật.

- Sẵn sàng huy động phương tiện, trang thiết bị, vật tư tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- *Bảo đảm thông tin cho chỉ huy, chỉ đạo:* Sử dụng hệ thống thông tin vô tuyến điện, hữu tuyến điện và mạng thông tin vệ tinh VSAT truyền hình trực tiếp và mạng thông tin di động (*Phụ lục 4* kèm theo gồm số điện thoại của thành phần Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, lãnh đạo tỉnh).

- *Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả: Do các đơn vị tự bảo đảm:*

+ Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các đơn vị liên quan sử dụng hệ thống thông tin hiện hành, kết hợp với các phương tiện thông tin đại chúng như: Truyền thanh, truyền tin, hệ thống thông báo, báo động để nắm và truyền tin kịp thời đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, điều hành ứng phó sự cố. Công bố số điện thoại liên lạc của cơ quan thường trực, đơn vị trực để tất cả các cơ sở, phương tiện vận tải được biết.

+ Trang bị máy bộ đàm cho đơn vị tìm kiếm cứu nạn, tiếp cận hiện trường đầu tiên và người chỉ huy hiện trường để đảm bảo thông tin liên lạc.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

Sử dụng trang thiết bị chuyên dụng, trang thiết bị hiện có của các cơ quan, đơn vị tham gia ứng phó và đầu tư mua sắm trang thiết bị để bảo đảm cho dự phòng. Khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tăng cường nguồn lực, cấp bổ sung trang thiết bị để tham gia ứng phó có hiệu quả (*Phụ lục 2 và Phụ lục 3*).

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của tỉnh thiết lập Bệnh viện dã chiến (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy gồm:

1. Sở chỉ huy thường xuyên

- Trụ sở: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ đạo, chỉ huy công tác ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Thành phần:

+ Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Phó Trưởng ban thường trực: Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

+ Các thành viên: Theo quyết định thành lập (kiện toàn) Ban Chỉ huy Phòng

thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Nhiệm vụ:

+ Chỉ huy, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả lãnh đạo trước Đảng ủy, UBND tỉnh và Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về kết quả công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

+ Đánh giá, nhận định tình hình, khả năng diễn biến sự cố xảy ra, đề ra phương án, biện pháp ứng phó, điều động bổ sung nguồn lực nếu cần thiết. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cơ quan chức năng của các Bộ, ngành để theo dõi, tổng hợp.

+ Theo dõi, tổ chức việc ứng phó, khắc phục sự cố theo phương án đã được xác định.

+ Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tây Ninh (khi cần thiết).

2. Sở chỉ huy tại hiện trường (Sở chỉ huy phía trước)

- Vị trí: Khu vực xảy ra sự cố.

- Thành phần:

+ Chỉ huy trưởng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ Dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

+ Chỉ huy hiện trường: Do Chỉ huy trưởng chỉ định; giúp chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

Các thành viên: Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự; Công an tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Giao thông vận tải; Sở Thông tin và Truyền thông; Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực III; Chủ tịch UBND cấp huyện/thị xã/thành phố nơi xảy ra sự cố.

- Nhiệm vụ

+ Chủ động phối hợp với Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực Miền Nam; các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức cá nhân huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư nhanh chóng có mặt tại hiện trường để tham gia ứng phó, khắc phục sự cố.

+ Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu có hiệu quả, bảo đảm an toàn cho người và phương tiện tham gia ứng phó.

+ Chỉ đạo cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm môi trường sau sự cố theo quy định.

+ Thường xuyên báo cáo kết quả ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố hoặc sự cố phát sinh về Sở chỉ huy thường xuyên.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Tây Ninh, đề nghị các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, cơ sở hoạt động liên quan đến hoạt động xăng dầu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *Uay*

- Văn phòng Chính phủ;
- UBQGUPSCCTT&TKCN;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở, cảng kinh doanh xăng dầu;
- Báo TN, Đài PTTH tỉnh;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh. *7*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.



Trần Văn Chiến

PHỤ LỤC 1:
DANH SÁCH CÁC CỬA HÀNG XĂNG DẦU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH
(Kèm theo Kế hoạch số 3673/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|---|------------|--|--------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|------------------|--------------|-------------------------------|
| 1 | Trạm Xăng dầu Thanh Tân - Công ty TNHH Một thành viên Đông Hải | Hoạt động | đường tỉnh 785, ấp Thanh Đông, xã Thanh Tân | Thành phố Tây Ninh | 12/04/2021 | 11/04/2026 | 540 | Công ty TNHH MTV Đông Hải | 4037 | | 4 | 50 |
| 2 | Trạm xăng dầu số 170-Công ty xăng dầu quân đội khu vực 4 (BCH Bộ đội Biên phòng TN) | Hoạt động | đường Bời Lời, khu phố Ninh An, Phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 19/06/2024 | 18/06/2029 | 1704 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 1820 | 4 | 3 | 75 |
| 3 | Trạm Xăng dầu Quỳnh Nhân-Công ty TNHH MTV Quỳnh Nhân | Hoạt động | ĐT 782, Tổ 5, Khu phố Lộc Du, Thị trấn Trảng Bàng | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 15/06/2026 | 605 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3480 | | 4 | 75 |
| 4 | Cửa hàng xăng dầu số 7 – Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 132 đường tỉnh 784, khu phố Ninh Lợi, phường Ninh Thạnh | Thành phố Tây Ninh | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 374 | 3 | 4 | 90 |
| 5 | Cửa hàng xăng dầu số 1 – Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | số 7/122, quốc lộ 22B, ấp Long Yên, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1012 | 4 | 4 | 80 |
| 6 | Cửa hàng xăng dầu số 23 – Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | tổ 13, đường huyện 2, khu phố 1, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 745 | | | 75 |
| 7 | Cửa hàng xăng dầu số 22 – Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | TL 781, ấp Xóm Ruộng, xã Trí Bình | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2996 | | 4 | 59 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|---|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 8 | Cửa hàng xăng dầu số 21 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | tổ 3, đường tỉnh 786, ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 278,1 | 2 | 4 | 75 |
| 9 | Cửa hàng xăng dầu số 19 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Quốc lộ 22B, ấp 2, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 17/10/2024 | 30/08/2028 | 1412 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1057 | 3 | 3 | 50 |
| 10 | Cửa hàng xăng dầu số 17 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 50, QL22B, ấp Cầu, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 17/10/2024 | 09/02/2028 | 1209 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 206,5 | 3 | 4 | 30 |
| 11 | Cửa hàng xăng dầu số 16 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | ĐT 788, tổ 19, ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1064 | | | 50 |
| 12 | Cửa hàng xăng dầu số 15 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | số 259, tỉnh lộ 782, ấp Phước Đức, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 300 (thuê 100) | 2 | 3 | 34 |
| 13 | Cửa hàng xăng dầu số 14 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 8, TL784, ấp Bùng Bình, xã Hưng Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 17/10/2024 | 21/04/2027 | 915 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 314 | | 3 | 25 |
| 14 | Cửa hàng xăng dầu số 12 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | ĐT 785, ấp Hội Thắng, xã Tân Hiệp | Huyện Tân Châu | 17/10/2024 | 01/03/2026 | 499 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 421.1 | | | 100 |
| 15 | Cửa hàng xăng dầu số 11 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 157, ĐT 781, khu phố 3, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 01/03/2026 | 499 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 534 | | | 50 |
| 16 | Cửa hàng xăng dầu số 10 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh (cửa hàng ven sông) | Hoạt động | Số 1/40, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 17/10/2024 | 06/07/2027 | 991 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1227 | 4 | 4 | 100 |
| 17 | Cửa hàng xăng dầu số 9 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Tỉnh lộ 784, tổ 3, ấp Thuận An, xã Trường Mít | Huyện Dương Mính Châu | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1215 | | 2 | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|--|------------|--|--------------------|------------|------------|-------------------|---|--|------------------|--------------|----------------------------|
| 18 | Cửa hàng xăng dầu số 8 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 21, ấp Chánh, xã An Thạnh | Huyện Bến Cầu | 17/10/2024 | 06/07/2027 | 991 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1.549,9 | | | 40 |
| 19 | Cửa hàng xăng dầu số 6 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | đường tỉnh 795, ấp Thanh Phú, xã Thanh Bình | Huyện Tân Biên | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 8042,7 | 4 | 3 | 48 |
| 20 | Cửa hàng xăng dầu số 5 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Ô 1/05, quốc lộ 22B, khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu | Huyện Gò Dầu | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1849,6 | 4 | 4 | 87 |
| 21 | Cửa hàng xăng dầu số 4 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, xã Lợi Thuận | Huyện Bến Cầu | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1030,3 | | | 23 |
| 22 | Cửa hàng xăng dầu số 3 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | khu CN Trảng Bàng, ấp Suối Sâu, xã An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 17/10/2024 | 28/12/2027 | 1166 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2500,6 | | | 55 |
| 23 | Cửa hàng xăng dầu số 2 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | khu phố 4, thị trấn Tân Châu | Huyện Tân Châu | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 720,7 | | | 32 |
| 24 | Petrolimex - CHXD số 99 | Hoạt động | Số 889, tổ 3, ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận | Huyện Bến Cầu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 228/2663,8 | | | 25 |
| 25 | Petrolimex - CHXD số 98 | Hoạt động | Tổ 5, ấp 1, xã Suối Ngô | Huyện Tân Châu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 563 | | 2 | 36 |
| 26 | Petrolimex - CHXD số 97 | Hoạt động | Số 512, đường Trần Văn Trà, tổ 9, ấp Kinh Tế, xã Bình Minh | Thành phố Tây Ninh | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2108 | | 3 | 48 |
| 27 | Petrolimex - CHXD số 96 | Hoạt động | Số 40, tổ 5, ấp Tân Minh, xã Tân Bình | Huyện Tân Biên | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 372 (trong đó thuê 84m ² , thời hạn đến ngày 27/3/2022) | 3 | 4 | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 28 | Petrolimex - CHXD số 95 | Hoạt động | số 120, đường Phạm Hùng, khu phố 1, thị trấn Tân Biên | Huyện Tân Biên | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5033 | | 4 | 55 |
| 29 | Petrolimex - CHXD số 94 | Hoạt động | tổ 6, quốc lộ 22B, ấp Tủa Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2717 | | | 105 |
| 30 | Petrolimex - CHXD số 93 | Hoạt động | Số 119, TL786, ấp Long Hòa 1, xã Long Chữ | Huyện Bến Cầu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 594 | 4 | 2 | 32 |
| 31 | Petrolimex - CHXD số 92 | Hoạt động | Tổ 3, ấp Bàu Dài, xã Phước Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 610,41 | 3 | 3 | 42 |
| 32 | Petrolimex - CHXD số 91 | Hoạt động | Số 281, tổ 2, ấp Thanh Hưng, xã Thạnh Đông | Huyện Tân Châu | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2419,6 | 4 | 5 | 125 |
| 33 | Petrolimex - CHXD số 90 | Hoạt động | Ô 1, ấp Bình Hòa, xã Phước Bình | Thị xã Trảng Bàng | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1200 | | 3 | 50 |
| 34 | Petrolimex - CHXD số 89 | Hoạt động | tổ 7, hương lộ 1, ấp Cây Trắc, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 13/07/2022 | 05/11/2024 | 18 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1200 | | | 41 |
| 35 | Petrolimex - CHXD số 88 | Hoạt động | Số 323, tổ 7, ấp 6, xã Bàu Đồn | Huyện Gò Dầu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 803 | 3 | 3 | 30 |
| 36 | Petrolimex - CHXD số 87 | Hoạt động | Số 394, tổ 20, TL782, ấp Suối Cao, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 385 | | | 47 |
| 37 | Petrolimex - CHXD số 86 | Hoạt động | Số 237, tổ 8, ấp Tân Cường, xã Tân Hà | Huyện Tân Châu | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1284 | | 4 | 100 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|-------------------------------|------------------------------------|---------------------|-----------------|-------------------------------|
| 38 | Petrolimex - CHXD số 85 | Hoạt động | Số 161, tổ 3, ấp Phước Lợi, xã Phước Vĩnh | Huyện Châu Thành | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2544 | | | |
| 39 | Petrolimex - CHXD số 84 | Hoạt động | số 152, tổ 4, ấp Bàu Vũng, xã Phước Trạch | Huyện Gò Dầu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3192,2 | | 4 | 100 |
| 40 | Petrolimex - CHXD số 83 | Hoạt động | Số 240, tổ 1, ấp Phước Hòa, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 10910 | | 4 | 100 |
| 41 | Petrolimex - CHXD số 82 | Hoạt động | Số 160, ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Lã | Huyện Dương Minh Châu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2.217,55 | | 4 | 100 |
| 42 | Petrolimex - CHXD số 81 | Hoạt động | Số 171, ấp Long Tân, xã Long Giang | Huyện Bến Cầu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 626 | | 2 | 36 |
| 43 | Petrolimex - CHXD số 79 | Hoạt động | Số 60, đường Phạm Văn Đồng, khu phố Hiệp Long, phường Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 7659 | | | 100 |
| 44 | Petrolimex - CHXD số 78 | Hoạt động | Tổ 17, ấp Tân Tiến, xã Tân Lập | Huyện Tân Biên | 28/09/2023 | 27/09/2028 | 1440 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2873 | 4 | 3 | 75 |
| 45 | Petrolimex - CHXD số 77 | Hoạt động | Số 066A, tổ 2, ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3406 | 5 | 2 | 50 |
| 46 | Petrolimex - CHXD số 76 | Hoạt động | Số 946, tổ 1, ấp Thuận Hoà, xã Trương Mít | Huyện Dương Minh Châu | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 10.814,3 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 47 | Petrolimex - CHXD số 75 | Hoạt động | Số 441, tổ 9, ấp Nam Bền Sỏi, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1204 | | | 50 |
| 48 | Petrolimex - CHXD số 74 | Hoạt động | Số 150, tổ 10, ấp Tân Dũng, xã Tân Hà | Huyện Tân Châu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |
| 49 | Petrolimex - CHXD số 73 | Hoạt động | Số 126, đường tỉnh 794, tổ 9, ấp 2, xã Suối Ngô | Huyện Tân Châu | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1220,4 | | 4 | 75 |
| 50 | Petrolimex - CHXD số 72 | Hoạt động | Số 484, TL785, tổ 5, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 13/07/2022 | 05/11/2024 | 18 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 327 | 5 | 5 | 57 |
| 51 | Petrolimex - CHXD số 70 | Hoạt động | số 246, tổ 2, ấp Long Chấn, xã Long Vĩnh | Huyện Châu Thành | 13/07/2022 | 28/09/2025 | 345 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 338 | 4 | 1 | 48 |
| 52 | Petrolimex - CHXD số 69 | Hoạt động | số 1844, tổ 12, ấp B1, xã Phước Minh | Huyện Dương Minh Châu | 30/08/2023 | 29/08/2028 | 1411 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 640 | 4 | 4 | 65 |
| 53 | Petrolimex - CHXD số 68 | Hoạt động | số 211, tổ 5, ấp Tân Trung, xã Tân Thành | Huyện Tân Châu | 13/07/2022 | 30/11/2026 | 773 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 540 | 4 | 4 | 50 |
| 54 | Petrolimex - CHXD số 64 | Hoạt động | số 513, tổ 16, ấp Sân Bay, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 813 | 4 | 4 | 20 |
| 55 | Petrolimex - CHXD số 63 | Hoạt động | số 662, đường 30/4, khu phố Ninh An, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 13/07/2022 | 30/11/2026 | 773 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1015 | 4 | 5 | 100 |
| 56 | Petrolimex - CHXD số 62 | Hoạt động | Số 602, QL22B, tổ 7, ấp Long Yên, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 116 | 3 | 2 | 20 |
| 57 | Petrolimex - CHXD số 61B | Hoạt động | Số 714, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 7, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 400 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|-------------------------------|---------------------------------|------------------|--------------|----------------------------|
| 58 | Petrolimex - CHXD số 61A | Hoạt động | Số 636, tổ 7, ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2560 | | | |
| 59 | Petrolimex - CHXD số 59 | Hoạt động | Số 294, tổ 1, ấp Bỏ Lớn, xã Hòa Hội | Huyện Châu Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 546,9 | 3 | 1 | 30 |
| 60 | Petrolimex - CHXD số 57 | Hoạt động | Số 85B, tổ 5, ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Bình | Huyện Tân Biên | 30/08/2023 | 29/08/2028 | 1411 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 14.824,8 | | | 50 |
| 61 | Petrolimex - CHXD số 56 | Hoạt động | Số 252, tổ 7, khu phố Lộc Thanh, phường Lộc Hưng | Thị xã Trảng Bàng | 13/10/2023 | 12/10/2028 | 1455 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2735,8 | | | 60 |
| 62 | Petrolimex - CHXD số 55 | Hoạt động | số 113, tổ 12, ấp Bến Cầu, xã Biên Giới | Huyện Châu Thành | 15/03/2024 | 14/03/2029 | 1608 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 665 | 3 | 3 | 24 |
| 63 | Petrolimex - CHXD số 54 | Hoạt động | Số 0016, ô 3, ấp Bình Hòa, xã Phước Bình | Thị xã Trảng Bàng | 13/07/2022 | 05/11/2024 | 18 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 688 | 4 | 3 | 42 |
| 64 | Petrolimex - CHXD số 53 | Hoạt động | Số 481A, ấp Ninh Đức, phường Ninh Thạnh | Thành phố Tây Ninh | 13/07/2022 | 05/11/2024 | 18 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 308,5 | 3 | 2 | 50 |
| 65 | Petrolimex - CHXD số 52 | Hoạt động | Số 167, tổ 35, khu phố Phước Hậu, phường Gia Bình | Thị xã Trảng Bàng | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 434,1 | 3 | 2 | 34 |
| 66 | Petrolimex - CHXD số 51 | Hoạt động | Số 4760, tổ 7B, ấp Bình Long, xã Thái Bình | Huyện Châu Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2826 | | 10 | 250 |
| 67 | Petrolimex - CHXD số 50 | Hoạt động | số 30, tổ 1, ấp 3, xã Suối Dây | Huyện Tân Châu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.516,7 | | 5 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 68 | Petrolimex - CHXD số 49 | Hoạt động | Ô 1/26C, đường Nguyễn Lương Bằng, ấp Trường Lưu, xã Trường Đông | Thị xã Hòa Thành | 15/12/2023 | 14/12/2028 | 1518 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1565,3 | | | 73 |
| 69 | Petrolimex - CHXD số 48 | Hoạt động | Số 60, tổ 3, ấp Thanh Hòa, xã Mô Công | Huyện Tân Biên | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2761 | | | 75 |
| 70 | Petrolimex - CHXD số 47 | Hoạt động | Số 11, tổ 1, ấp Thành Bắc, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 07/12/2022 | 06/12/2027 | 1144 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.052,6 | 2 | 3 | 15 |
| 71 | Petrolimex - CHXD số 46 | Hoạt động | Số 472, tổ 3, ấp Thuận An, xã Truong Mít | Huyện Dương Minh Châu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.381,7 | 4 | 4 | 79 |
| 72 | Petrolimex - CHXD số 45 | Hoạt động | Số 982, tổ 14, ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi | Huyện Dương Minh Châu | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1273 | | | 36 |
| 73 | Petrolimex - CHXD số 44 | Hoạt động | Số 553, tổ 2, ấp Long Hòa, xã Long Thuận | Huyện Bến Cầu | 29/09/2023 | 28/09/2028 | 1441 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1441,6 | | 2 | 50 |
| 74 | Petrolimex - CHXD số 43 | Hoạt động | Số 169, tổ 9, QL22A, KP Lộc An, Phường Trảng Bàng | Thị xã Trảng Bàng | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2210,2 | | 4 | 100 |
| 75 | Petrolimex - CHXD số 42 | Hoạt động | số 476, tổ 9, ấp Vĩnh, xã An Cơ | Huyện Châu Thành | 13/07/2022 | 16/12/2026 | 789 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 835,7 | 4 | 4 | 50 |
| 76 | Petrolimex - CHXD số 41 | Hoạt động | Số 245, tổ 6, ấp 7, xã Bầu Đôn | Huyện Gò Dầu | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2463 | | | 69 |
| 77 | Petrolimex - CHXD số 40 | Hoạt động | số 229, quốc lộ 22B, khu phố Nội Ô B, thị trấn Gò Dầu | Huyện Gò Dầu | 27/06/2022 | 18/11/2026 | 761 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1250 | | 3 | 55 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|-------------------------------|------------|--|--------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 78 | Petrolimex - CHXD số 39B | Hoạt động | Số 17, tổ 10, ấp Hội Phú, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 30/08/2023 | 29/08/2028 | 1411 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 776,7 | 4 | 3 | 45 |
| 79 | Petrolimex - CHXD số 39A | Hoạt động | Số 401, tổ 1, ấp Hội An, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1073,4 | 3 | 4 | 32 |
| 80 | Petrolimex - CHXD số 37 | Hoạt động | Số 405, Đường 30/4, KP1, phường 1 | Thành phố Tây Ninh | 01/12/2022 | 30/11/2027 | 1138 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.008,6 | | | 55 |
| 81 | Petrolimex - CHXD số 36 | Hoạt động | Số 435, QL22B, ấp Bến Mương, xã Thanh Đức | Huyện Gò Dầu | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4230,7 | | | 50 |
| 82 | Petrolimex - CHXD số 33 | Hoạt động | số 75, khu phố 2, thị trấn Bến Cầu | Huyện Bến Cầu | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1659,9 | 4 | 2 | 50 |
| 83 | Petrolimex - CHXD số 31 | Hoạt động | số 933, đường tỉnh 781, khu phố 3, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 27/06/2022 | 16/12/2026 | 789 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 290 | 4 | 2 | 50 |
| 84 | Petrolimex - CHXD số 30 | Hoạt động | Số 229, CMT8, KP2, phường 2 | Thành phố Tây Ninh | 23/02/2024 | 22/02/2029 | 1588 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 931,3 | 3 | 3 | 35 |
| 85 | Petrolimex - CHXD số 29 | Hoạt động | Số 528, tổ 2, ấp Tân Tiến, xã Tân Lập | Huyện Tân Biên | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 22600 | | 4 | 100 |
| 86 | Petrolimex - CHXD số 28 | Hoạt động | Số 256, đường Tôn Đức Thắng, khu phố Long Chí, phường Long Thành Trung | Thị xã Hòa Thành | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2842 | 4 | 4 | 100 |
| 87 | Petrolimex - CHXD số 27 | Hoạt động | Số 84, đường Tôn Đức Thắng, khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung | Thị xã Hòa Thành | 05/12/2022 | 04/12/2027 | 1142 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3.084,8 | | | |
| 88 | Petrolimex - CHXD số 23B | Hoạt động | Số 757, tổ 19, ấp Đông Tiến, xã Tân Đông | Huyện Tân Châu | 29/06/2022 | 21/12/2025 | 429 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2528,1 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|----|---|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 89 | Petrolimex - CHXD số 23A | Hoạt động | Số 756, tổ 19, ấp Đông Tiến, xã Tân Đông | Huyện Tân Châu | 30/08/2023 | 29/08/2028 | 1411 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3.743,5 | | | |
| 90 | Petrolimex - CHXD số 22 | Hoạt động | Số 772, QL22B, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4914,4 | | | |
| 91 | Petrolimex - CHXD số 21 | Hoạt động | số 99, Quốc lộ 22, tổ 11, khu phố Lộc Thành, phường Trảng Bàng | Thị xã Trảng Bàng | 29/06/2022 | 18/11/2026 | 761 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |
| 92 | Petrolimex - CHXD số 19 | Hoạt động | số 350, khu phố 2, thị trấn Dương Minh Châu | Huyện Dương Minh Châu | 28/06/2022 | 28/11/2026 | 771 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 427,1 | | | 28 |
| 93 | Petrolimex - CHXD số 18 | Hoạt động | Số 150, QL22, ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước | Huyện Gò Dầu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2250 | | | 75 |
| 94 | Petrolimex - CHXD số 17 | Hoạt động | số 117, quốc lộ 22B, ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1816,5 | | | 50 |
| 95 | Petrolimex - CHXD số 16 (hợp tác Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đô Phát Tân Biên - Trạm Xăng dầu Đô Phát 2) | Hoạt động | Hương lộ 3, khu phố 1, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 12/06/2024 | 11/06/2029 | 1697 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3794 | 3 | 3 | 45 |
| 96 | Petrolimex - CHXD số 15 | Hoạt động | Số 2/43, ấp Tân Đông, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 736,8 | 3 | 4 | 50 |
| 97 | Petrolimex - CHXD số 14 | Hoạt động | số 286, ấp Ninh Hiệp, xã Bàu Năng | Huyện Dương Minh Châu | 06/11/2023 | 05/11/2028 | 1479 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 600 | 3 | 4 | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 98 | Petrolimex - CHXD số 133 (Hợp tác DNTN Hiệp Hòa) | Hoạt động | số 163, quốc lộ 22B, ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 11/12/2023 | 10/12/2028 | 1514 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 450 | 2 | 4 | 60 |
| 99 | Petrolimex - CHXD số 132 | Hoạt động | ấp Thuận Phước, xã Truong Mít | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 25/01/2027 | 829 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.274 | 3 | 4 | 80 |
| 100 | Petrolimex - CHXD số 131 | Hoạt động | ấp Phước Lộc B, xã Phước Minh | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 25/01/2027 | 829 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1000 | 3 | 4 | 75 |
| 101 | Petrolimex - CHXD số 130 | Hoạt động | ấp Thuận Bình, xã Truong Mít | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 04/02/2026 | 474 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 419 | 2 | 3 | 60 |
| 102 | Petrolimex - CHXD số 13 | Hoạt động | số 02, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 2, thị trấn Tân Biên | Huyện Tân Biên | 27/06/2022 | 15/12/2026 | 788 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 411,9 | 2 | 4 | 80 |
| 103 | Petrolimex - CHXD số 129 | Hoạt động | đường Láng – Phước Ninh, tổ 9, ấp Láng, xã Chà Lả | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 11/05/2025 | 205 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 212 | 2 | 4 | 67 |
| 104 | Petrolimex - CHXD số 127 | Hoạt động | số 229, đường tỉnh 793, ấp Tân Lập, xã Tân Bình | Thành phố Tây Ninh | 20/03/2023 | 19/03/2028 | 1248 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.451,8 | | | 75 |
| 105 | Petrolimex - CHXD số 126 | Hoạt động | Số 58, ấp Bầu Rã, xã Thạnh Bắc | Huyện Tân Biên | 13/10/2022 | 12/10/2027 | 1089 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 819 | 3 | 4 | 75 |
| 106 | Petrolimex - CHXD số 125 | Hoạt động | số A7/13, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 20/03/2023 | 19/03/2028 | 1248 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 480 | 4 | 4 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|-------------------------------|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 107 | Petrolimex - CHXD số 124 | Hoạt động | Số 90, Tổ 18, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa | Thị xã Hòa Thành | 29/07/2022 | 28/11/2026 | 771 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 428 | | | 87 |
| 108 | Petrolimex - CHXD số 123 | Hoạt động | số 309, ấp Bình Linh, xã Chà Lã | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 28/11/2026 | 771 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 10621,5 | 5 | 4 | 100 |
| 109 | Petrolimex - CHXD số 122 | Hoạt động | số 39, tổ 9, ấp Phước Lợi 2, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 28/11/2026 | 771 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1856 | | 3 | 75 |
| 110 | Petrolimex - CHXD số 12 | Hoạt động | Số 521, CMT8, KP6, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 27/06/2022 | 25/12/2024 | 68 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1255,5 | | | 45 |
| 111 | Petrolimex - CHXD số 117 | Hoạt động | Tổ 10, ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1105,2 | | | 24 |
| 112 | Petrolimex - CHXD số 116 | Hoạt động | số 914, tỉnh lộ 781, tổ 4, ấp Tam Hạp, xã Thái Bình | Huyện Châu Thành | 29/07/2022 | 16/12/2026 | 789 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1425 | 3 | | 26 |
| 113 | Petrolimex - CHXD số 115 | Hoạt động | số 785B, tổ 11, ấp Hội An, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3556,7 | 4 | 3 | 16 |
| 114 | Petrolimex - CHXD số 114 | Hoạt động | số 11, ấp 1, xã Bến Củi | Huyện Dương Minh Châu | 29/07/2022 | 18/11/2026 | 761 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1351 | 3 | 4 | 33 |
| 115 | Petrolimex - CHXD số 113 | Hoạt động | tổ 1, khu phố An Thới, phường An Tĩnh | Thị xã Trảng Bàng | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1261,9 | | | 17 |
| 116 | Petrolimex - CHXD số 112 | Hoạt động | số 114, tổ 6, ấp Cây Cây, xã Tân Hòa | Huyện Tân Châu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 319,6 | 2 | 2 | 32 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|-------------------------------|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 117 | Petrolimex - CHXD số 111 | Hoạt động | Tổ 1, ấp Sân Lễ, xã Hảo Đức | Huyện Châu Thành | 29/07/2022 | 16/12/2026 | 789 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.729 | | 2 | 32 |
| 118 | Petrolimex - CHXD số 110 | Hoạt động | Số 1068, đường tỉnh 785, ấp Thanh Đông, xã Thạnh Tân | Thành phố Tây Ninh | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2555 | | | 75 |
| 119 | Petrolimex - CHXD số 11 | Hoạt động | số 110, tổ 5, khu phố 1, thị trấn Tân Châu | Huyện Tân Châu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1527,6 | 4 | 4 | 60 |
| 120 | Petrolimex - CHXD số 109 | Hoạt động | số 257, tổ 9, ấp 3, xã Suối Dây | Huyện Tân Châu | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2.234,2 | | | 60 |
| 121 | Petrolimex - CHXD số 108 | Hoạt động | số 34, tổ 28, ấp Bà Nhã, xã Đôn Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4392,7 | | 4 | 100 |
| 122 | Petrolimex - CHXD số 107 | Hoạt động | số 14, đường tỉnh 19, khu phố Lộc Trát, phường Gia Lộc | Thị xã Trảng Bàng | 02/11/2022 | 01/11/2027 | 1109 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5405 | | 3 | 75 |
| 123 | Petrolimex - CHXD số 106 | Hoạt động | tổ 7, ấp Sóc Lào, xã Đôn Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 29/07/2022 | 18/11/2026 | 761 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4863,6 | | 4 | 100 |
| 124 | Petrolimex - CHXD số 105 | Hoạt động | số 377, tổ 1, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú | Huyện Tân Châu | 04/01/2024 | 03/01/2029 | 1538 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3958 | 6 | 6 | 94 |
| 125 | Petrolimex - CHXD số 104 | Hoạt động | tổ 7, ấp 6, xã Suối Ngô | Huyện Tân Châu | 29/07/2022 | 30/11/2026 | 773 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3322,4 | 4 | 4 | 100 |
| 126 | Petrolimex - CHXD số 103 | Hoạt động | Số 1325, ấp Ninh Hiệp, xã Bàu Nặng | Huyện Dương Minh Châu | 29/08/2023 | 28/08/2028 | 1410 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2736 | 3 | 2 | 50 |
| 127 | Petrolimex - CHXD số 102 | Hoạt động | QL22B, Thạnh Tân, Thạnh Tây | Huyện Tân Biên | 29/07/2022 | 16/12/2026 | 789 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3063,6 | 3 | 2 | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|------------------------|------------|------------|-------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 128 | Petrolimex - CHXD số 101 | Hoạt động | Tổ 2, ấp Gò Nổi, xã Ninh Diên | Huyện Châu Thành | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4031,4 | 3 | 3 | 60 |
| 129 | Petrolimex - CHXD số 100 | Hoạt động | Số 1915, tổ 2, ấp Thanh Nam, xã Thanh Tây | Huyện Tân Biên | 03/11/2022 | 02/11/2027 | 1110 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 6654 | 4 | 3 | 75 |
| 130 | Petrolimex - CHXD số 10 | Hoạt động | Số N1/40, tổ 14, ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2720 | | | |
| 131 | Petrolimex - CHXD số 09 | Hoạt động | Số 187, quốc lộ 22B, ấp Cẩm Thắng, xã Cẩm Giang | Huyện Gò Dầu | 01/12/2022 | 30/11/2027 | 1138 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5481,7 | | | |
| 132 | Petrolimex - CHXD số 08 (hợp tác Công ty TNHH MTV Đô Phát Hòa Thành – Địa điểm kinh doanh I) | Hoạt động | Số 414, đường Trần Phú, khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 12/06/2024 | 11/06/2029 | 1697 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 931,3 | 3 | 3 | 30 |
| 133 | Petrolimex - CHXD số 07 | Hoạt động | Số 91, đường Hùng Vương, khu phố 4, phường Long Hoa | Thị xã Hòa Thành | 05/12/2022 | 04/12/2027 | 1142 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2400 | | | |
| 134 | Petrolimex - CHXD số 06 (hợp tác Công ty TNHH MTV Đô Phát Hòa Thành) | Hoạt động | đường Nguyễn Chí Thanh, ấp Giang Tân, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 12/06/2024 | 11/06/2029 | 1697 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2528,1 | 4 | 4 | 50 |
| 135 | Petrolimex - CHXD số 05 | Hoạt động | số 1167, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh | Thành phố Tây Ninh | 25/01/2024 | 24/01/2029 | 1559 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5368,9 | 3 | 3 | 75 |
| 136 | Petrolimex - CHXD số 04 | Hoạt động | Số 25, đường 30/4 nối dài, khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 25/08/2023 | 24/08/2028 | 1406 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3605,8 | | | 100 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|-------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 137 | Petrolimex - CHXD số 02 | Hoạt động | số 236, đường 30/4, khu phố 4, phường 2 | Thành phố Tây Ninh | 21/11/2022 | 20/11/2027 | 1128 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5000 | 5 | 3 | 75 |
| 138 | Petrolimex - CHXD số 01 | Hoạt động | số 001, đường Trần Hưng Đạo, khu phố 4, phường 2 | Thành phố Tây Ninh | 07/02/2024 | 06/02/2029 | 1572 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2753,4 | | | |
| 139 | Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Út Minh | Hoạt động | đường tỉnh 781, số 7, ấp Thành Trung, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 19/02/2020 | 19/02/2025 | 124 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 3671,4 | 3 | 3 | 50 |
| 140 | Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Quang Huy | Hoạt động | số 407, quốc lộ 22B, ấp Cẩm Bình, xã Cẩm Giang | Huyện Gò Dầu | 29/03/2023 | 28/03/2028 | 1257 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5927 | | | 50 |
| 141 | Doanh nghiệp tư nhân Xăng dầu Ngọc Dung Tây Ninh | Hoạt động | 16/2B, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 10/07/2023 | 09/07/2028 | 1360 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3645,7 | | | |
| 142 | Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Kim Tâm | Hoạt động | tổ 22, ấp Phước Thành, xã Phước Bình | Thị xã Trảng Bàng | 05/08/2022 | 04/01/2027 | 808 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 13689,8 | | | |
| 143 | Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Kim Huệ | Hoạt động | số 295, ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Bình | Huyện Tân Biên | 23/07/2024 | 03/01/2027 | 807 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 7424,1 | | | |
| 144 | Doanh nghiệp tư nhân Xăng dầu Đỗ Hoàng | Hoạt động | Quốc lộ 22B, ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây | Huyện Tân Biên | 24/03/2023 | 23/03/2028 | 1252 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3897,5 | | | |
| 145 | Doanh nghiệp tư nhân xăng dầu Diệu Hiền | Hoạt động | ấp Ninh Hòa 1, xã Long Chữ | Huyện Bến Cầu | 30/05/2022 | 29/05/2027 | 953 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3000 | | | 50 |
| 146 | Doanh nghiệp tư nhân Tăng - Thành | Hoạt động | đường tỉnh 786, ấp Thanh Trung, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 08/04/2022 | 07/04/2027 | 901 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2400 | | | |
| 147 | Doanh nghiệp tư nhân Quang Anh Công | Hoạt động | đường tỉnh 781B, ấp Gò Đá, xã Mô Cống | Huyện Tân Biên | 05/01/2023 | 04/01/2028 | 1173 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 185 | 4 | 4 | 90 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 148 | Chi nhánh 1 - Công ty TNHH Nhiên liệu Phú Lộc (thuê CHXD Doanh nghiệp tư nhân Phương Tân) | Hoạt động | 16/29, ấp Tân Phước, xã Tân Bình | Thành phố Tây Ninh | 12/07/2024 | 11/07/2029 | 1727 | Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vân Trúc | 410 | 3 | 4 | 65 |
| 149 | Doanh nghiệp tư nhân Hoa Nhựt | Hoạt động | số 190, tổ 19, quốc lộ 22B, ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 22/11/2023 | 21/11/2028 | 1495 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 739 | 3 | 3 | 50 |
| 150 | Doanh nghiệp tư nhân Dương Thành Đạt | Hoạt động | ĐT 782, ấp 2, xã Bàu Đồn | Huyện Gò Dầu | 14/10/2021 | 13/10/2026 | 725 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 565 | 3 | 5 | 90 |
| 151 | DNTN Xuân Lâm Tây Ninh Chi nhánh 1 | Hoạt động | Đường H-BC-07, ấp Phước Trung, xã Long Phước | Huyện Bến Cầu | 21/03/2023 | 20/03/2028 | 1249 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 524 | 3 | 4 | 50 |
| 152 | DNTN Xuân Lâm Tây Ninh | Hoạt động | tổ 38, ấp Long Phú, xã Long Khánh | Huyện Bến Cầu | 21/03/2023 | 20/03/2028 | 1249 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1711 | | | 50 |
| 153 | DNTN XD Nguyễn Thành Hưng | Hoạt động | khu phố Tịnh Phong, phường An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 22/12/2022 | 17/01/2027 | 821 | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp – Thương mại Cù Chi | 1720 | | | 75 |
| 154 | DNTN xăng dầu Tân Tiếng | Hoạt động | Ô 2/182, khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu | Huyện Gò Dầu | 05/01/2022 | 04/01/2027 | 808 | Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh | 2623 | | 3 | 50 |
| 155 | DNTN Xăng dầu Quý Hưng | Hoạt động | Quốc lộ 22B, tổ 12, ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 05/01/2023 | 04/01/2028 | 1173 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1224 | | | 50 |
| 156 | DNTN Xăng dầu Phương Nam | Hoạt động | số 640, đường tỉnh 781, ấp Phước Tân 2, xã Phan | Huyện Dương Minh Châu | 06/01/2021 | 05/01/2026 | 444 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 676 | | | 65 |
| 157 | DNTN xăng dầu Phú Gia Khang | Hoạt động | đường Trịnh Phong Đáng, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa | Thị xã Hòa Thành | 08/10/2024 | 14/06/2026 | 604 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 162396,4 | | | 74,8 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---------------------------------|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 158 | DNTN Xăng dầu Ngọc Triệu | Hoạt động | tổ 23, ấp Cao Su, xã Long Giang | Huyện Bến Cầu | 12/11/2019 | 12/11/2024 | 25 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1715 | | | |
| 159 | DNTN Xăng dầu Ngọc Trai | Hoạt động | số 421, ấp Lộc Trung, xã Lộc Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 19/03/2024 | 11/09/2027 | 1058 | Công ty TNHH Dương Đồng - Tây Ninh | 2016 | 3 | 3 | 80 |
| 160 | DNTN Xăng dầu Minh Mẫn Tây Ninh | Hoạt động | ấp Thanh Sơn, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 07/10/2024 | 11/12/2024 | 54 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1900 | | | 14 |
| 161 | DNTN Xăng dầu Kim Yên | Hoạt động | tổ 2, đường tỉnh 794, ấp Cây Cây, xã Tân Hòa | Huyện Tân Châu | 25/09/2023 | 17/11/2024 | 30 | Công ty CP Xăng dầu Petro Bình Phước | 1650 | | | 45 |
| 162 | DNTN xăng dầu Đan Hùng | Hoạt động | tổ 2, ấp Phước Đông, xã Phước Thạnh | Huyện Gò Dầu | 07/10/2024 | 19/12/2026 | 792 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 415 | 3 | 2 | 24 |
| 163 | DNTN Xăng dầu Cẩm Long | Hoạt động | tổ 29, quốc lộ 22B, ấp Cẩm Giang | Huyện Gò Dầu | 07/03/2024 | 11/07/2026 | 631 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 3389.3 | | 2 | 50 |
| 164 | DNTN Việt Hoa | Hoạt động | tổ 15, đường tỉnh 784, ấp Thuận Tân, xã Trường Mít | Huyện Dương Minh Châu | 31/10/2022 | 30/10/2027 | 1107 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 9641 | | | 48 |
| 165 | DNTN Trung Hiếu | Hoạt động | quốc lộ 22, tổ 14, ấp Trâm Vàng, xã Thanh Phước | Huyện Gò Dầu | 06/10/2022 | 21/12/2026 | 794 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2589 | 4 | 2 | 38 |
| 166 | DNTN Trọng Đức | Hoạt động | số 93, ĐT 795, tổ 3, ấp Tân Trung, xã Tân Thành | Huyện Tân Châu | 22/12/2020 | 21/12/2025 | 429 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 6909,8 | | | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|-------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 167 | DNTN Trần Hùng Nam | Hoạt động | tổ 1, ấp Thành Tân, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 05/08/2022 | 04/08/2027 | 1020 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quản đội (thành phố Hà Nội) | 3500 | | | 45 |
| 168 | DNTN Trạm xăng dầu Thanh Việt | Hoạt động | số 649, tổ 1, ấp Thanh Đông, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 27/12/2021 | 26/12/2026 | 799 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1292 | | 3 | 42 |
| 169 | DNTN Tổng Mỹ Linh-Trạm xăng dầu Hoàng Linh | Hoạt động | ấp Long Hưng, xã Long Thuận | Huyện Bến Cầu | 25/02/2021 | 24/02/2026 | 494 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quản đội (thành phố Hà Nội) | 2295 | | | 83 |
| 170 | DNTN TM Trường Thanh | Hoạt động | số 1198, Quốc lộ 22B, ấp Trường Ân, xã Trường Đông | Thị xã Hòa Thành | 11/03/2024 | 22/12/2026 | 795 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 834,6 | 3 | 3 | 25 |
| 171 | DNTN Tín Nghĩa | Hoạt động | QL22B, ấp Chánh, xã Gia Bình | Thị xã Trảng Bàng | 28/12/2021 | 27/12/2026 | 800 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 4473 | 2 | 2 | 29 |
| 172 | DNTN Tín Hưng | Hoạt động | Số 07, đường Điện Biên Phủ, khu phố Ninh Tân, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 12/07/2022 | 11/07/2027 | 996 | Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh | 2180 | | | 16 |
| 173 | DNTN Thủy Uyên | Hoạt động | ấp Lộc Tân, xã Lộc Hưng | Thị xã Trảng Bàng | 12/08/2024 | 02/03/2028 | 1231 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 2931.8 | | | |
| 174 | DNTN Thu Hùng | Hoạt động | quốc lộ 22B, ấp Xóm Tháp, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 11/09/2027 | 1058 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3350 | 3 | 3 | 75 |
| 175 | DNTN Thời Hưng | Hoạt động | Số 2445, tổ 37, QL22B, ấp Bông Trang, xã Thanh Đức | Huyện Gò Dầu | 31/12/2020 | 30/12/2025 | 438 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3648.1 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|-------------------------------|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 176 | DNTN Thịnh Thành Tài | Hoạt động | số 210, ấp Vĩnh, xã An Cư | Huyện Châu Thành | 09/12/2022 | 08/12/2027 | 1146 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 7033,6 | | 1 | 13 |
| 177 | DNTN Thịnh Phát | Hoạt động | 159, đường Nguyễn Thái Học, KP3, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 06/02/2024 | 28/12/2027 | 1166 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 950,7 | 3 | 3 | 45 |
| 178 | DNTN Thanh Trà | Hoạt động | TL 781, ấp Phước Long 1, xã Phan | Huyện Dương Minh Châu | 17/08/2020 | 16/08/2025 | 302 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4620 | | 4 | 100 |
| 179 | DNTN Thanh Nhã | Hoạt động | tổ 6, ấp Lộc Tân, xã Lộc Hưng | Thị xã Trảng Bàng | 23/07/2024 | 05/03/2028 | 1234 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 1229,2 | | 3 | 20 |
| 180 | DNTN Thanh Hà | Hoạt động | số 36, khu phố 1, thị trấn Bến Cầu | Huyện Bến Cầu | 12/08/2024 | 09/12/2026 | 782 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 3120 | | 2 | 50 |
| 181 | DNTN Sóc Hên | Hoạt động | đường 785, tổ 12, ấp Thanh Hòa, xã Thạnh Đông | Huyện Tân Châu | 07/03/2024 | 16/01/2027 | 820 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 14390 | | | 75 |
| 182 | DNTN Quý Thành | Hoạt động | đường tỉnh 785, tổ 2, ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 14/08/2024 | 13/08/2029 | 1760 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2400 | 4 | 4 | 100 |
| 183 | DNTN Quốc Thanh | Hoạt động | số 496, đường Trần Phú, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 05/07/2022 | 04/07/2027 | 989 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 3.047,5 | | | |
| 184 | DNTN Quốc Bảo | Hoạt động | Tổ 8, ấp Bàu Dài, xã Phước Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 27/03/2023 | 26/03/2028 | 1255 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 2589,6 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 185 | DNTN Phước Hạnh 2 | Hoạt động | số 514, đường 786, ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 09/12/2021 | 08/12/2026 | 781 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | | | | |
| 186 | DNTN Phúc Hậu | Hoạt động | quốc lộ 22, ấp An Bình, xã An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 09/02/2022 | 08/02/2027 | 843 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 318 | | | 30 |
| 187 | DNTN Nguyễn Vũ Thành Đạt | Hoạt động | số 192, đường huyện 7, ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh | Huyện Châu Thành | 09/03/2023 | 08/03/2028 | 1237 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 1265 | | | 50 |
| 188 | DNTN Nguyễn Hữu Nghị | Hoạt động | tổ 17, ấp Hòa Đồng A, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 27/12/2021 | 26/12/2026 | 799 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 812 | 3 | 4 | 50 |
| 189 | DNTN Nguyễn Cương | Hoạt động | ĐT 786, tổ 7, ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi | Huyện Dương Minh Châu | 29/10/2021 | 28/10/2026 | 740 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 1005,1 | 3 | 4 | 80 |
| 190 | DNTN Ngọc Phương | Hoạt động | số 087, đường Trương Quyền, khu phố 1, phường 2 | Thành phố Tây Ninh | 07/03/2022 | 06/03/2027 | 869 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 769.2 | 3 | 4 | 50 |
| 191 | DNTN Ngọc Hoa | Hoạt động | Tổ 3, ấp Long Bình, Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 23/12/2020 | 22/12/2025 | 430 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 382,7 | 4 | 3 | 44 |
| 192 | DNTN Ngọc Đào Tây Ninh | Hoạt động | đường tỉnh 786, tổ 1, ấp Long Giao, xã Long Chữ | Huyện Bến Cầu | 21/03/2023 | 20/03/2028 | 1249 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2259 | | | 44 |
| 193 | Địa điểm kinh doanh: Cửa hàng xăng dầu số 24 – Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh (thuê lại CHXD của DNTN Mỹ Hương) | Hoạt động | đường tỉnh 781, ấp Phước Hòa, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 17/10/2024 | 02/7/2029 | 1825 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 978 | 4 | 6 | 124 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|-------------------------------------|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 194 | DNTN Long Phước | Hoạt động | đường tỉnh 788, tổ 4, ấp Phước Lợi, xã Phước Vinh | Huyện Châu Thành | 04/11/2019 | 04/11/2024 | 17 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 2.079,5 | | | 100 |
| 195 | DNTN Long Đức III | Hoạt động | Số 1/3, ấp Long Kim, xã Long Thành Trung | Thị xã Hòa Thành | 02/8/2024 | 11/12/2028 | 1515 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4492 | | | 30 |
| 196 | DNTN Liên Phát | Hoạt động | Số 528, đường Đất Sét - Bến Cui, ấp Lộc Hiệp, xã Lộc Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 31/03/2023 | 22/12/2024 | 65 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2031,2 | | | 12 |
| 197 | DNTN Lê Thanh Tuấn | Hoạt động | thửa đất 15-16, ĐT787B, khu phố Lộc Tiến, phường Lộc Hưng | Thị xã Trảng Bàng | 29/01/2024 | 16/04/2025 | 180 | Công ty TNHH MTV Kho vận Xăng dầu Tây Nam | 805,6 | 4 | 4 | 36 |
| 198 | DNTN Lê Khánh Nhi | Hoạt động | ĐT 788, ấp Phước Hòa, xã Phước Vinh | Huyện Châu Thành | 22/08/2023 | 21/08/2028 | 1403 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1085,7 | | | 48 |
| 199 | DNTN Lê Hoàng Duy | Hoạt động | Số 517, đường tỉnh 784, ấp Thuận An, xã Trương Mít | Huyện Dương Minh Châu | 07/10/2024 | 26/12/2027 | 1164 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 688,8 | 3 | 2 | 30 |
| 200 | DNTN Lam Sơn | Hoạt động | ấp Chánh, xã An Thành | Huyện Bến Cầu | 05/02/2024 | 09/12/2026 | 782 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 1298,34 | | | 75 |
| 201 | DNTN Kinh doanh Xăng dầu Long Hoa | Hoạt động | số 34, đường Phạm Hùng, khu phố 3 | Thị xã Hòa Thành | 22/12/2021 | 21/12/2026 | 794 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2441,5 | | | 24 |
| 202 | DNTN Kinh doanh xăng dầu Bạch Tuyết | Hoạt động | số 364, đường Trương Chinh, khu phố 6, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 20/07/2023 | 19/07/2028 | 1370 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5417,5 | | 3 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 203 | DNTN Kinh doanh vật tư và nhiên liệu- Nhiều Lộc | Hoạt động | Số 356, đường tỉnh 793, ấp Thanh Phú, xã Tân Hiệp | Huyện Tân Châu | 07/10/2024 | 18/10/2027 | 1095 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3172,7 | | | 37 |
| 204 | DNTN Kim Thủy | Hoạt động | số 774, ấp Trường Lưu, xã Trường Đông | Thị xã Hòa Thành | 12/10/2022 | 12/06/2027 | 967 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1121 | 3 | 1 | 25 |
| 205 | DNTN Huỳnh Như | Hoạt động | tổ 5, QL.22B, ấp Tân Hòa, xã Thanh Tây | Huyện Tân Biên | 24/03/2023 | 23/03/2028 | 1252 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1213 | | | 18 |
| 206 | DNTN Hữu Hạnh | Hoạt động | số 419, hương lộ 2, tổ 12, ấp Lộc Tân, xã Lộc Hưng | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 15/06/2027 | 970 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3441,8 | 3 | 3 | 45 |
| 207 | DNTN Hưng Thịnh | Hoạt động | Số 1558, đường tỉnh 782, ấp 4, xã Bàu Đôn | Huyện Gò Dầu | 20/08/2024 | 10/12/2028 | 1514 | Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Liên Kết | 2138 | | | 23 |
| 208 | DNTN Hoàng Phát | Hoạt động | tổ 1, ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi | Huyện Dương Minh Châu | 26/02/2024 | 30/10/2027 | 1107 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 1519 | | 3 | 30 |
| 209 | DNTN Hoàng Hiếu | Hoạt động | Số 29/1A, Nguyễn Văn Linh, ấp Trường Phước, xã Trường Tây | Thị xã Hòa Thành | 07/10/2024 | 18/09/2029 | 1796 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 308,5 | 4 | 2 | 50 |
| 210 | DNTN Hồ Minh Tiên | Hoạt động | Ô 2/57, ấp Trường Phú, xã Trường Đông | Thị xã Hòa Thành | 01/10/2021 | 30/09/2026 | 712 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2336,6 | | | 30 |
| 211 | DNTN Hải Yến Linh | Hoạt động | Số 49, tổ 8, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền | Huyện Châu Thành | 08/09/2023 | 16/02/2025 | 121 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 1340,4 | | | 35 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|----------------------------------|------------|---|--------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|------------------|--------------|-------------------------------|
| 212 | DNTN Dương Đông Hà - Chi nhánh I | Hoạt động | Số 6/41, QL22B, ấp Giang Tân, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 09/10/2024 | 08/10/2029 | 1816 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 1.107,1 | 4 | 4 | 52 |
| 213 | DNTN Dương Đông Hà | Hoạt động | tổ 6, tỉnh lộ 786, ấp Long Châu, xã Long Khánh | Huyện Bến Cầu | 18/07/2022 | 17/07/2027 | 1002 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4011,4 | 3 | 2 | 60 |
| 214 | DNTN Dung Phương | Hoạt động | đường tỉnh 781, tổ 8, ấp Suối Muôn, xã Thái Bình | Huyện Châu Thành | 21/08/2024 | 20/08/2029 | 1767 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 2439,1 | 4 | 3 | 60 |
| 215 | DNTN Đông Hà | Hoạt động | quốc lộ 22B, ấp Suối Ông Đình, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 18/07/2022 | 17/07/2027 | 1002 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2916,5 | | | |
| 216 | DNTN Diễm Phúc | Hoạt động | số 1214, đường Nguyễn Văn Độ, khu phố 4, thị trấn Bến Cầu | Huyện Bến Cầu | 14/03/2024 | 13/03/2029 | 1607 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 5543,8 | | | |
| 217 | DNTN Danh Phúc | Hoạt động | số 1305, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 16/02/2027 | 851 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 22962 | | | |
| 218 | DNTN Đại Tâm | Hoạt động | TL790, Ninh Tân, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 07/03/2022 | 06/03/2027 | 869 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 10300 | | 75 | |
| 219 | DNTN Đắc Thi | Hoạt động | C9/4, ấp Trường Cửu, xã Trường Hòa | Thị xã Hòa Thành | 07/10/2024 | 22/12/2027 | 1160 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3588 | | 50 | |
| 220 | DNTN Bình Phước | Hoạt động | Số G394, ấp Long Đại, xã Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 11/12/2019 | 11/12/2024 | 54 | Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV | 9956,5 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 221 | DNTN Bình Minh | Hoạt động | Số 366, QL22B, ấp Bình Trung, xã Bình Minh | Thành phố Tây Ninh | 31/10/2022 | 30/10/2027 | 1107 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 5190,2 | | | |
| 222 | Địa điểm kinh doanh Petrolimex - Cửa hàng 25 - Công ty Xăng dầu Tây Ninh | Hoạt động | ĐT 793, ấp Tân Châu, xã Tân Phú | Huyện Tân Châu | 31/01/2024 | 30/01/2029 | 1565 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5444 | 4 | 2 | 50 |
| 223 | Địa điểm kinh doanh Petrolimex - Cửa hàng 20 - Công ty Xăng dầu Tây Ninh | Hoạt động | Số 96, đường Trần Phú, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 31/01/2024 | 30/01/2029 | 1565 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 259 | 2 | 4 | 65 |
| 224 | Địa điểm kinh doanh Petrolimex - Cửa hàng 03 - Công ty Xăng dầu Tây Ninh | Hoạt động | Quốc lộ 22B, tổ 4, ấp Cầu, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 31/01/2024 | 30/01/2029 | 1565 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 812 | 3 | 4 | 50 |
| 225 | Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Xăng dầu Quân đội Khu vực 4 - Trạm xăng dầu số 370 (thuê Trịnh Văn Sắc) | Hoạt động | ấp Phước Tân 1, xã Phan | Huyện Dương Minh Châu | 21/07/2023 | 20/07/2028 | 1371 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 624 | 3 | 5 | 50 |
| 226 | Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Xăng dầu Quân đội - Trạm xăng dầu số 270 (thuê DNTN Ngọc Phát) | Hoạt động | số 289, đường tỉnh 788, ấp An Lộc, xã An Cơ | Huyện Châu Thành | 04/01/2022 | 03/01/2027 | 807 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 731 | 3 | 4 | 50 |
| 227 | Địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thương mại Tiến Phát - Cửa hàng xăng dầu Tiến Phát 14 | Hoạt động | tổ 1, ấp Hội Tân, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 28/12/2023 | 27/12/2028 | 1531 | Công ty CP XNK TM Tiến Phát | 575 | | | 100 |
| 228 | Địa điểm kinh doanh - Chi nhánh Công ty Cổ phần AngkorVN tại Tây Ninh - Cửa hàng số 6 | Hoạt động | số 555, đường Trần Văn Trà, ấp Bàu Lùn, xã Bình Minh | Thành phố Tây Ninh | 24/04/2024 | 04/04/2029 | 1629 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 13323 | | | 101,2 |
| 229 | Công ty TNHH MTV Khang Phát Tài (thuê lại CHXD Thắng Bảo Thắng) | Hoạt động | Số 231, đường tỉnh 785, tổ 14, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú | Huyện Tân Châu | 01/8/2024 | 31/07/2029 | 1825 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4600 | | | 75 |
| 230 | Doanh nghiệp tư nhân Long Thủy | Hoạt động | số 1260, quốc lộ 22B, ấp Đa Hàng, xã Hiệp Thạnh | Huyện Gò Dầu | 26/07/2024 | 25/07/2029 | 1741 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 4688 | | | 48 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 231 | Công ty TNHH Huỳnh Khánh Dư | Hoạt động | tổ 2, ấp Rõng Tượng, xã Thanh Phước | huyện Gò Dầu | 16/09/2024 | 08/8/2029 | 1825 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 2400 | 4 | 3 | 75 |
| 232 | Cửa hàng xăng dầu số 2 PETEC Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 2, đường Phạm Hùng, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 22/03/2024 | 21/03/2029 | 1615 | Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty Cổ phần | 2.754,2 | | | 57 |
| 233 | Cửa hàng xăng dầu số 1 Petec TN-CN Tổng Công ty TM Kỹ thuật và Đầu tư-Công ty CP tại TN | Hoạt động | Tổ 2, đường 789, ấp Bùng Bình, xã Hưng Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 22/12/2022 | 21/12/2027 | 1159 | Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư – Công ty Cổ phần | 2752 | | | 64 |
| 234 | Cửa hàng xăng dầu Minh Anh Tân Châu - Công ty TNHH Một thành viên Việt Quân Anh | Hoạt động | Số 665, đường Phạm Hùng, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 07/10/2024 | 26/12/2026 | 799 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 474 | 4 | 3 | 45 |
| 235 | Cửa hàng Xăng dầu Minh Anh Công ty TNHH Phúc Hưng | Hoạt động | quốc lộ số 22B, ấp Cẩm Bình, xã Cẩm Giang | Huyện Gò Dầu | 17/02/2022 | 16/02/2027 | 851 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1838,8 | | | 64 |
| 236 | Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Anh Mai Khôi | Hoạt động | ấp Ninh An, xã Bàu Năng | Huyện Dương Minh Châu | 12/8/2024 | 01/08/2029 | 1825 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Ngân Tin | 2404 | 4 | 3 | 75 |
| 237 | Công ty TNHH Xuân Trang Tây Ninh | Hoạt động | Số 57, Trần Phú, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 13/12/2028 | 1517 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3000 | | | |
| 238 | Công ty TNHH XNK CNVT Hùng Duy | Hoạt động | số 250, đường Lý Thường Kiệt, khu phố 4, thị trấn Hòa Thành | Thị xã Hòa Thành | 03/6/2024 | 26/12/2027 | 1164 | Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ | 5193 | | 4 | 75 |
| 239 | Công ty TNHH xăng dầu Văn Thu | Hoạt động | đường tỉnh 781, ấp Thành Tây, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 21/06/2022 | 20/06/2027 | 975 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 3008,8 | | 3 | 90 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 240 | Công ty TNHH Xăng dầu Trường Tuấn Phát | Hoạt động | tổ 7, ấp Trảng Trai, xã Tân Hòa | Huyện Tân Châu | 28/05/2020 | 27/05/2025 | 221 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 5026 | 4 | 2 | 50 |
| 241 | Công ty TNHH xăng dầu Thúy Hằng Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 13, ấp Hòa Đông A, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 03/03/2022 | 02/03/2027 | 865 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 3538,4 | | 4 | 50 |
| 242 | Công ty TNHH xăng dầu Thịnh Thịnh Phát | Hoạt động | C29/7B, QL22B, ấp Hiệp Trường, xã Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 24/12/2021 | 23/12/2026 | 796 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2734,2 | | 4 | 50 |
| 243 | Công ty TNHH xăng dầu Thanh Thảo | Hoạt động | số 1413, đường tỉnh 781, ấp Ninh Thuận, xã Bàu Năng | Huyện Dương Minh Châu | 06/01/2022 | 05/01/2027 | 809 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 3172,7 | | | |
| 244 | Công ty TNHH xăng dầu Sinh Huy | Hoạt động | đường tỉnh 795, tổ 2, ấp 4, xã Suối Ngô | Huyện Tân Châu | 17/05/2024 | 03/01/2028 | 1172 | Công ty TNHH Xăng dầu Hùng Hậu | 200 | 3 | 4 | 30 |
| 245 | Công ty TNHH xăng dầu Quang Minh Tây Ninh (Địa điểm kinh doanh số 8 - Công ty TNHH Thanh Bình Tây Ninh - Trạm xăng dầu Văn Đồ 6 thuê) | Hoạt động | số 8/14, đường Điện Biên Phủ, khu phố Hiệp Nghĩa, phường Hiệp Ninh | Thành phố Tây Ninh | 09/11/2023 | 26/10/2028 | 1469 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 1881 | | | 83 |
| 246 | Công ty TNHH Xăng dầu Phát Đạt Tây Ninh | Hoạt động | số 62, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 4, phường 1 | Thành phố Tây Ninh | 10/12/2021 | 09/12/2026 | 782 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 900 | 3 | 4 | 50 |
| 247 | Công ty TNHH Xăng dầu Ngọc Sáng | Hoạt động | số 426, ấp Long Khương, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 08/07/2020 | 07/07/2025 | 262 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1564 | | | 65 |
| 248 | Công ty TNHH Xăng dầu Nam Trung | Hoạt động | đường tỉnh 785, tổ 3, ấp Tân Xuân, xã Tân Phú | Huyện Tân Châu | 23/11/2020 | 22/11/2025 | 400 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 583 | 3 | 4 | 85 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|---|--------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 249 | Công ty TNHH Xăng dầu Huy Hoàng TN | Hoạt động | Đường 796, ấp Trà Sim, xã Ninh Diên | Huyện Châu Thành | 22/03/2024 | 21/03/2029 | 1615 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 470 | 3 | 4 | 60 |
| 250 | Công ty TNHH Xăng dầu Hồng Thịnh | Hoạt động | ấp 1, xã Phước Vinh | Huyện Châu Thành | 05/01/2024 | 04/01/2029 | 1539 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1810 | | | 99 |
| 251 | Công ty TNHH Xăng dầu Đắc Phú | Hoạt động | số 194, tổ 17, Quốc lộ 22B, ấp Đá Giữa, xã Hiệp Thạnh | Huyện Gò Dầu | 17/01/2020 | 17/01/2025 | 91 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 394 | 3 | 8 | 200 |
| 252 | Công ty TNHH Xăng dầu Công Lý | Hoạt động | Số 24, đường tỉnh 784, ấp 2, xã Bàu Đồn | Huyện Gò Dầu | 26/05/2022 | 25/05/2027 | 949 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 900 | 4 | 4 | 75 |
| 253 | Công ty TNHH Xăng dầu Cao Tấn | Hoạt động | tổ 5, ấp Bến Cầu, xã Biên Giới | Huyện Châu Thành | 07/10/2024 | 21/12/2026 | 794 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 900 | 4 | 10 | 225 |
| 254 | Công ty TNHH Vinh Phương Vinh | Hoạt động | số 20, Nguyễn Chí Thanh, Khu phố 6, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 09/10/2024 | 25/07/2027 | 1010 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 951 | 3 | 3 | 50 |
| 255 | Công ty TNHH Vân Long | Hoạt động | số 820, Quốc lộ 22B, Ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh | Thị xã Hòa Thành | 21/10/2022 | 06/07/2027 | 991 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2259 | | | 62 |
| 256 | Công ty TNHH Vạn Lợi TN (địa điểm kinh doanh trạm xăng dầu Vân Đô 7 Công ty TNHH Thanh Bình Tây Ninh - Trạm xăng dầu Vân Đô 6) | Hoạt động | số 177, đường Lạc Long Quân, khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 27/10/2023 | 26/10/2028 | 1469 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1141,5 | 2 | 3 | 42 |
| 257 | Công ty TNHH Tỳ Ngân Phú | Hoạt động | Số 37, đường tỉnh 796, tổ 1, ấp Bến Cừ, xã Ninh Diên | Huyện Châu Thành | 27/06/2023 | 26/06/2028 | 1347 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2160 | | 7 | 135 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 258 | Công ty TNHH Tuyên Tuấn | Hoạt động | số 49, đường 30/4, khu phố 4, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 27/12/2026 | 800 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2984 | | 2 | 50 |
| 259 | Công ty TNHH Trường Thành Tây Ninh | Hoạt động | tổ 12, ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây | Huyện Tân Biên | 06/5/2024 | 21/12/2026 | 794 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 1325 | | | 100 |
| 260 | Công ty TNHH TM-DV XD Minh Nguyên Chi nhánh Tây Ninh | Hoạt động | Số 13-19, ấp Phước Thuận, xã Phước Chi | Thị xã Trảng Bàng | 04/12/2023 | 03/12/2028 | 1507 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 3902 | | 3 | 75 |
| 261 | Công ty TNHH TM-DV Xăng dầu Hoài Nam | Hoạt động | ấp Tân Thuận, xã Tân Hòa | Huyện Tân Châu | 10/02/2022 | 09/02/2027 | 844 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2503 | | | 80 |
| 262 | Công ty TNHH TM XNK Tân Hưng Cường | Hoạt động | quốc lộ 22B, tổ 6, ấp Tân Tiến, xã Tân Lập | Huyện Tân Biên | 09/8/2024 | 08/03/2027 | 871 | Công ty TNHH Xăng dầu Tây Nam S.W.P | 1377 | | 4 | 100 |
| 263 | Công ty TNHH TM Xăng dầu Phước Hạnh | Hoạt động | Số 62, QL22B, ấp Thanh Phước, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 24/11/2023 | 23/11/2028 | 1497 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 1608 | | | 25 |
| 264 | Công ty TNHH TM Xăng dầu Phạm Tín | Hoạt động | tổ 21, ấp Xóm Mới, xã Thanh Phước | Huyện Gò Dầu | 05/05/2022 | 04/05/2027 | 928 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 2776,5 | | 2 | 50 |
| 265 | Công ty TNHH TM Quyết Định | Hoạt động | số 827, đường tỉnh 784, ấp Khởi Hà, xã Cầu Khởi | Huyện Dương Minh Châu | 31/10/2022 | 30/10/2027 | 1107 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 4460 | | | 50 |
| 266 | Công ty TNHH TM Ngọc Lân | Hoạt động | Số 4 đường Trần Phú, khu phố Long Thời, phường Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 25/10/2023 | 24/10/2028 | 1467 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 5434,2 | | | 79 |
| 267 | Công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Triệu Đức | Hoạt động | đường Hoàng Lê Kha, khu phố 4, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 27/10/2023 | 07/03/2027 | 870 | Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Thắng Lợi | 1500 | 3 | 4 | 100 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|--------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 268 | Công ty TNHH thương mại xăng dầu Kim Huệ | Hoạt động | đường tỉnh 782, ấp 5, xã Bàu Đồn | Huyện Gò Dầu | 04/01/2024 | 09/11/2027 | 1117 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3327 | | 4 | 25 |
| 269 | Công ty TNHH thương mại Thanh Đông | Hoạt động | số 88, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 3, thị trấn Tân Biên | Huyện Tân Biên | 27/12/2021 | 26/12/2026 | 799 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1777 | | 2 | 55 |
| 270 | Công ty TNHH Thương mại Khoa Anh Thư | Hoạt động | đường tỉnh 785, ấp Tân Tây, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 15/05/2024 | 30/03/2025 | 163 | Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Ngân Tin | 5375 | | 4 | 100 |
| 271 | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xăng dầu Nam Trung Nguyên | Hoạt động | tổ 10, đường 785, ấp Tân Trung A, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 14/5/2020 | 13/05/2025 | 207 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 1553 | 4 | 2 | 32 |
| 272 | Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quốc Thái | Hoạt động | số 197, đường Tua Hai, khu phố 3, phường 1 | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 13/03/2027 | 876 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 10138 | | | |
| 273 | Công ty TNHH Thịnh Âu Phát | Hoạt động | tổ 2, đường tỉnh 783, ấp Tân Nam, xã Tân Bình | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 02/04/2028 | 1262 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 5740 | | | 50 |
| 274 | Công ty TNHH Thiện Nga-Trạm XD Bình Nguyên | Hoạt động | quốc lộ 22B, ấp Bình Nguyên, xã Gia Bình | Thị xã Trảng Bàng | 20/12/2021 | 19/12/2026 | 792 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 9029 | 4 | 4 | 70 |
| 275 | Công ty TNHH Thảo Minh Anh | Hoạt động | Hương lộ 3, ấp Bình Lợi, xã Hào Đức | Huyện Châu Thành | 09/10/2024 | 15/09/2029 | 1793 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3239,8 | 4 | 4 | 100 |
| 276 | Công ty TNHH Thanh Trâm | Hoạt động | Số 206, đường 30/4, khu phố 4, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 28/02/2029 | 1594 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | | | | |
| 277 | Công ty TNHH Thành Đạt Tây Ninh | Hoạt động | số 306, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 16, khu phố 4, thị trấn Tân Biên | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 10/08/2027 | 1026 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4164 | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 278 | Công ty TNHH Tấn Tài | Hoạt động | tổ 19, đường 785, ấp Tân Phước, xã Tân Bình | Thành phố Tây Ninh | 03/01/2023 | 02/01/2028 | 1171 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4818 | | | |
| 279 | Công ty TNHH Tám Mậu | Hoạt động | Tỉnh lộ 785, ấp Đông Tiền, xã Tân Đông | Huyện Tân Châu | 31/08/2022 | 02/12/2025 | 410 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 26196 | | | |
| 280 | Công ty TNHH Tâm Long – Chi nhánh tỉnh Tây Ninh Cửa hàng XD KCX và CN Linh Trung III | Hoạt động | Khu Chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III, ấp Suối Sâu, xã An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 10/01/2022 | 09/01/2027 | 813 | Công ty Xăng dầu khu vực II – TNHH một thành viên | 7431 | | | |
| 281 | Công ty TNHH Quyết Thắng | Hoạt động | số 59, đường huyện 10, ấp Phước Lợi 1, xã Suối Đa | Huyện Dương Minh Châu | 24/11/2023 | 23/11/2028 | 1497 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 8123 | | | |
| 282 | Công ty TNHH Phương Vinh Tây Ninh | Hoạt động | số 616, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 7, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 23/12/2021 | 22/12/2026 | 795 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2369 | | | |
| 283 | Công ty TNHH Phát Lộc Tân Biên | Hoạt động | tổ 4, ấp Thanh Tây, xã Thanh Tây | Huyện Tân Biên | 13/5/2020 | 12/05/2025 | 206 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4189,4 | 2 | 4 | 120 |
| 284 | Công ty TNHH Phân bón Suối Tre (mua lại từ Công ty TNHH MTV Đô Phát Tân Biên) | Hoạt động | đường liên xã Thanh Tây, tổ 3, ấp Hòa Đông B, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 06/05/2022 | 05/05/2027 | 929 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 5152 | | | |
| 285 | Công ty TNHH Nguyễn Nhật Thành | Hoạt động | quốc lộ 22B, tổ 1, ấp Dinh, xã Mô Công | Huyện Tân Biên | 09/08/2023 | 15/12/2026 | 788 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2945,5 | | | |
| 286 | Công ty TNHH Nguyễn Ngọc Sáng | Hoạt động | số 222, ấp Thanh Lợi, xã Thanh Tân | Thành phố Tây Ninh | 19/03/2024 | 16/05/2027 | 940 | Công ty CP Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai | 9274 | 3 | 2 | 40 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 287 | Công ty TNHH Ngọc Phương Bình | Hoạt động | số 185, đường Ấu Cơ, khu phố Hiệp An, phường Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 11/11/2022 | 10/11/2027 | 1118 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |
| 288 | Công ty TNHH Nam Việt Tây Ninh | Hoạt động | Số 121, ấp Ninh Bình, xã Bàu Năng | Huyện Dương Minh Châu | 11/11/2022 | 10/11/2027 | 1118 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | | | | |
| 289 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Yên Khang | Hoạt động | đường tỉnh 794, tổ 6, ấp Trảng Ba Chân, xã Suối Ngõ | Huyện Tân Châu | 21/10/2021 | 20/10/2026 | 732 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4077 | 4 | 4 | 100 |
| 290 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Uyên Khang | Hoạt động | tổ 8, đường tỉnh 788, ấp Chòm Dừa, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 15/12/2023 | 14/12/2028 | 1518 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |
| 291 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Tài Diễm | Hoạt động | số 232, ấp Phước Hội A, xã Phước Thạnh | Huyện Gò Dầu | 30/01/2023 | 15/12/2026 | 788 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2400 | | 4 | 70 |
| 292 | Công ty TNHH MTV Xăng dầu Đại Đồng | Hoạt động | thửa đất số 249, tờ bản đồ số 25, ĐT 786, ấp Thanh Trung, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 18/01/2022 | 17/01/2027 | 821 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 1400 | | | 50 |
| 293 | Công ty TNHH MTV Vinh Phước Quang | Hoạt động | Số D7/10, ấp Trường Cửu, xã Trường Hòa | Thị xã Hòa Thành | 07/10/2024 | 10/10/2028 | 1453 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2400 | | | 50 |
| 294 | Công ty TNHH MTV Việt Khang Tây Ninh | Hoạt động | Xóm 1 Quốc lộ 22B, ấp Long Trung, xã Long Thành Trung | Thị xã Hòa Thành | 31/03/2023 | 30/03/2028 | 1259 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2000 | | | 48 |
| 295 | Công ty TNHH MTV Triều Long - Cửa hàng xăng dầu Anh Thư | Hoạt động | thửa đất số 240, tờ bản đồ số 46, ấp Thành Trung, xã Thành Long | Huyện Châu Thành | 13/12/2021 | 12/12/2026 | 785 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 882 | 3 | 4 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 296 | Công ty TNHH MTV Thương mại An Hòa | Hoạt động | số 244, tỉnh lộ 6A, ấp Hòa Hưng, xã An Hòa | Thị xã Trảng Bàng | 20/12/2021 | 19/12/2026 | 792 | Tổng Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - TNHH MTV | 1711 | | | 90 |
| 297 | Công ty TNHH MTV Thành Công Tân Biên | Hoạt động | tổ 18, đường tỉnh 795, ấp Thanh Hòa, xã Thạnh Bình | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 13/09/2028 | 1426 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1352 | | | 90 |
| 298 | Công ty TNHH MTV Nhật Thương | Hoạt động | số 17, ấp Bàu Tép, xã Tiền Thuận | Huyện Bến Cầu | 12/08/2024 | 24/02/2027 | 859 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 294 | 3 | 4 | 30 |
| 299 | Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh | Hoạt động | tổ 9, ấp Thanh Tân, xã Thanh Tây | Huyện Tân Biên | 10/04/2023 | 16/02/2027 | 851 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 395 | 2 | 4 | 90 |
| 300 | Công ty TNHH MTV Ngô Diễm Thanh - Chi nhánh 1 | Hoạt động | ấp Tân Thanh, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 22/03/2022 | 21/03/2027 | 884 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 486 | 3 | | 64 |
| 301 | Công ty TNHH MTV Ngô Diễm Thanh | Hoạt động | Số 178, đường An Dương Vương, tổ 2, ấp Long Thời, xã Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 29/07/2022 | 21/12/2025 | 429 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 885,5 | | | 87 |
| 302 | Công ty TNHH MTV Minh Tiến Tây Ninh | Hoạt động | ấp Ninh Thọ, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 19/04/2021 | 18/04/2026 | 547 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 1005 | 4 | 5 | 115 |
| 303 | Công ty TNHH MTV Kinh doanh vật tư và nhiên liệu Minh Nhật | Hoạt động | Số 250, đường Trung Nữ Vương, khu phố 5, phường 1 | Thành phố Tây Ninh | 27/06/2024 | 26/06/2029 | 1712 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 1.889,4 | 3 | 2 | 12 |
| 304 | Công ty TNHH MTV Huỳnh Công Minh | Hoạt động | tổ 8, đường tỉnh 784, ấp Bình Linh, xã Chà Lả | Huyện Dương Minh Châu | 29/02/2024 | 18/02/2029 | 1584 | Công ty TNHH Xăng dầu Hùng Hậu | 752 | 3 | 5 | 95 |
| 305 | Công ty TNHH MTV Hưng Thành Thái | Hoạt động | Số 586, đường Trần Phú, khu phố Ninh | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 07/03/2029 | 1601 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 774 | 3 | 5 | 100 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|---|-------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| | | | Bình, phường Ninh Sơn | | | | | | | | | |
| 306 | Công ty TNHH MTV Định Khuê | Hoạt động | tổ 1, ấp 2, xã Suối Dây | Huyện Tân Châu | 05/02/2024 | 05/04/2026 | 534 | Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 | 353,6 | 3 | 4 | 45 |
| 307 | Công ty TNHH Một thành viên Xăng dầu Minh Văn | Hoạt động | tổ 13, tỉnh lộ 785, ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Đông | Huyện Tân Châu | 15/07/2022 | 14/07/2027 | 999 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 4000 | | 3 | 75 |
| 308 | Công ty TNHH Một thành viên Xăng dầu Hoàng Hậu | Hoạt động | tổ 12, ấp Bến Cầu, xã Biên Giới | Huyện Châu Thành | 15/12/2023 | 14/12/2028 | 1518 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 440 | | | 75,7 |
| 309 | Công ty TNHH Một thành viên Xăng dầu Hải Thông | Hoạt động | số 188, ấp Chánh, xã An Thạnh | Huyện Bến Cầu | 23/08/2022 | 21/12/2026 | 794 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 8628,8 | | 2 | 50 |
| 310 | Công ty TNHH Một thành viên Xăng dầu Công Trí | Hoạt động | số 51, ấp Chánh, xã An Thạnh | Huyện Bến Cầu | 11/11/2022 | 10/11/2027 | 1118 | Công ty TNHH MTV Kho vận Xăng dầu Tây Nam | 3208 | | | 57 |
| 311 | Công ty TNHH một thành viên Tiến Ngọc Chương | Hoạt động | Quốc lộ 22, tổ 24, ấp Lộc Trát, xã Gia Lộc | Thị xã Trảng Bàng | 12/03/2020 | 11/03/2025 | 144 | Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu | 2524 | | | 55 |
| 312 | Công ty TNHH Một thành viên Đại Hoàng | Hoạt động | Quốc lộ 22B, tổ 1, ấp 4, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 09/03/2022 | 08/03/2027 | 871 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2000 | | | 50 |
| 313 | Công ty TNHH Long Trung | Hoạt động | Số 348, khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung | Thị xã Hòa Thành | 05/8/2024 | 26/12/2026 | 799 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3876,5 | 4 | 4 | 100 |
| 314 | Công ty TNHH Lâm Văn Tây Ninh | Hoạt động | số 160, tổ 6, ấp Thanh Xuân, xã Mỏ Công | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 02/03/2027 | 865 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3834 | | | 36 |
| 315 | Công ty TNHH kinh doanh xăng dầu Việt Long – Chi nhánh Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 10, ô Bàu Tre, ấp Lộc Trát, xã Gia Lộc | Thị xã Trảng Bàng | 11/10/2022 | 10/10/2027 | 1087 | Công ty Cổ phần Cơ khí Xăng dầu | 1492 | | 5 | 92 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 316 | Công ty TNHH Kinh doanh Vật tư và Nhiên liệu Anh Đức | Hoạt động | số 019, đường Trương Quyền, khu phố 1, phường 2 | Thành phố Tây Ninh | 19/10/2022 | 18/10/2027 | 1095 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2000 | | 4 | 64 |
| 317 | Công ty TNHH Kim Hùng Châu | Hoạt động | Số 458, đường Bờ Lời, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 22/03/2024 | 21/03/2029 | 1615 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3035,5 | | 4 | 100 |
| 318 | Công ty TNHH Hữu Thuận | Hoạt động | số 293, đường tỉnh 781, ấp Tân Định, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 11/12/2019 | 11/12/2024 | 54 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 2028,9 | | 3 | 48 |
| 319 | Công ty TNHH Hoàng Phúc | Hoạt động | số 22, Quốc lộ 22, ấp Tân Lộc, xã Gia Lộc | Thị xã Trảng Bàng | 04/01/2022 | 03/01/2027 | 807 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Hóa dầu Quân đội (thành phố Hà Nội) | 3300 | | | 100 |
| 320 | Công ty TNHH Hoa Anh Đào Tây Ninh | Hoạt động | TL 782, ấp Bến Kinh, xã Đôn Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 26/02/2024 | 18/07/2027 | 1003 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 5413,8 | | 2 | 50 |
| 321 | Công ty TNHH Hào Hên | Hoạt động | ĐT 785, tổ 5, ấp Đông Biên, xã Tân Đông | Huyện Tân Châu | 19/09/2022 | 03/04/2027 | 897 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2627,8 | 4 | 4 | 100 |
| 322 | Công ty TNHH Hai thành viên Xăng dầu Đông A | Hoạt động | Số 1/2, Nguyễn Văn Linh, ấp Trường Lộc, xã Trường Tây | Thị xã Hòa Thành | 05/10/2022 | 04/10/2027 | 1081 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 7448 | 4 | 4 | 100 |
| 323 | Công ty TNHH Hải Hưng Thịnh (chuyển đổi từ Chi nhánh Công ty TNHH Hưng Thịnh) | Hoạt động | lộ 1, ấp Tân Tây, xã Tân Hưng | Huyện Tân Châu | 05/05/2022 | 04/05/2027 | 928 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 5125 | | | |
| 324 | Công ty TNHH DV.TM.Xăng dầu Như Linh | Hoạt động | Quốc lộ 22B, tổ 8, ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 03/03/2023 | 02/03/2028 | 1231 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 3400 | 4 | 2 | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 325 | Công ty TNHH Đầu tư, Xây dựng Gia An Group | Hoạt động | tổ 10, ấp Phước Lễ, xã Phước Ninh | Huyện Dương Minh Châu | 21/12/2023 | 20/12/2028 | 1524 | Công ty TNHH Thương mại Hồ Bửu | 5422,7 | | | |
| 326 | Công ty TNHH Cường Niên | Hoạt động | Tổ 1, TL785, Thạnh Trung, xã Thạnh Tân | Thành phố Tây Ninh | 12/01/2023 | 11/01/2028 | 1180 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 6524 | | | |
| 327 | Công ty TNHH Chế biến Thực phẩm và Thương mại Hoàng Gia | Hoạt động | số 3418, ấp Suối Sầu, xã An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 11/01/2024 | 10/01/2029 | 1545 | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp – Thương mại Cù Chi | 9400,3 | 8 | 4 | 25 |
| 328 | Công ty TNHH Cẩm Trang | Hoạt động | QL22B, ấp Cẩm An, xã Cẩm Giang | Huyện Gò Dầu | 01/12/2023 | 15/10/2028 | 1458 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 6241,2 | | | |
| 329 | Công ty TNHH Âu Phát Thịnh | Hoạt động | số 9, đường tỉnh 786, ấp Bình Quới, xã Phước Bình | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 16/01/2025 | 90 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 4688,1 | | | |
| 330 | Công ty CP TM DV Xăng dầu Hữu Nghị | Hoạt động | Quốc lộ 22, khu phố Suối Sầu, phường An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 08/03/2023 | 07/03/2028 | 1236 | Công ty TNHH Thương mại Tân Hiệp | 3832,4 | | | |
| 331 | Công ty Cổ phần Phát triển Cây xăng Tự động Tây Ninh | Hoạt động | F96/12,13,14, đường Phan Đăng Lưu, phường Long Hoa | Thị xã Hòa Thành | 11/03/2024 | 26/09/2028 | 1439 | Công ty CP Thương mại Nhiên liệu Tây Nam SFT | 7744,1 | 4 | 2 | 60 |
| 332 | Công ty Cổ phần chế biến - xuất nhập khẩu gỗ Tây Ninh | Hoạt động | lô H1, đội G1 thuộc Nông trường Cao su Gò Dầu, đường Trà Võ – Đất Sét, ấp Bến Mương, xã Thạnh Đức | Huyện Gò Dầu | 17/11/2020 | 16/11/2025 | 394 | Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh | 2400 | 4 | 3 | 50 |
| 333 | Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh | Hoạt động | QL22B, ấp Giữa, xã Hiệp Thạnh | Huyện Gò Dầu | 05/8/2024 | 09/01/2028 | 1178 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 334 | CN3 Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | Hoạt động | Tổ 8, Ấp Thuận Bình, xã Trường Mít | Huyện Dương Minh Châu | 21/10/2022 | 31/05/2025 | 225 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2400 | | | |
| 335 | CN DNTN xăng dầu Phước Thạnh-Trạm xăng dầu Phước Thạnh 4 | Hoạt động | TL19, khu phố Gia Huỳnh, Thị trấn Trảng Bàng | Thị xã Trảng Bàng | 23/08/2024 | 04/02/2026 | 474 | Công ty Cổ phần Thương mại và Vận tải Liên Kết | | | | |
| 336 | CN DNTN Xăng dầu Ngọc Trai | Hoạt động | số 3, tổ 10, ấp A4, xã Phước Minh | Huyện Dương Minh Châu | 19/03/2024 | 15/10/2028 | 1458 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 1156,2 | 3 | 4 | 75 |
| 337 | CN DNTN TM Trường Thanh 2 | Hoạt động | số 227, đường Phạm Văn Đồng, khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 22/03/2024 | 21/03/2029 | 1615 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 1194 | 4 | 4 | 50 |
| 338 | CN DNTN TM Trường Thanh 1 | Hoạt động | Số 592, đường Tôn Đức Thắng, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 11/03/2024 | 06/03/2028 | 1235 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 702 | 4 | 4 | 50 |
| 339 | CN Công ty TNHH TM Long Vân 4B | Hoạt động | Số 6/4, khu phố Ninh Hòa, phường Ninh Thạnh, | Thành phố Tây Ninh | 05/04/2023 | 25/03/2025 | 158 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 960 | 3 | 4 | 50 |
| 340 | CN Công ty TNHH MTV Hồng Duyên-Cửa hàng XD Tuấn Duyên 2 | Hoạt động | tổ 6, đường Thạnh Bình - Gò Cát, ấp Bàu Đưng, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 17/07/2024 | 16/07/2029 | 1732 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2402,4 | 3 | 2 | 50 |
| 341 | CN Công ty TNHH Khang Việt - Dương Linh (hợp tác DNTN Dương Linh) | Hoạt động | ấp Hội Thắng, xã Tân Hiệp | Huyện Tân Châu | 17/03/2020 | 17/03/2025 | 150 | Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28 | 1750 | | | 60 |
| 342 | CN 1 DNTN Huỳnh.Như | Hoạt động | tổ 9, tỉnh lộ 783, ấp Tân Đông 1, xã Tân Lập | Huyện Tân Biên | 03/8/2022 | 02/8/2027 | 1018 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 419 | 3 | 4 | 60 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|--|------------------------------------|------------------|--------------|-------------------------------|
| 343 | CN 1 - Công ty TNHH MTV Vận tải Minh Thiên | Hoạt động | Số 42, đường Nguyễn Chí Thanh, Thị trấn Dương Minh Châu | Huyện Dương Minh Châu | 21/06/2024 | 17/01/2028 | 1186 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 250 | 3 | 4 | 40 |
| 344 | CN - Công ty TNHH Vận tải Xăng dầu Tân Hoàng Long - CHXD số 1 (thuê của Phước Hồng) | Hoạt động | số 575, đường Lạc Long Quân, ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân | Thị xã Hòa Thành | 17/03/2023 | 16/03/2028 | 1245 | Công ty Cổ phần Xăng dầu và Dịch vụ Hàng hải S.T.S | 862 | | | 74,5 |
| 345 | Cửa hàng xăng dầu, số 20 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | số 767, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, phường 3 | Thành phố Tây Ninh | 17/10/2024 | 30/08/2028 | 1412 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 184 | 3 | 3 | 62 |
| 346 | Chi nhánh Thiện Nga 1 | Hoạt động | Ô 2/106A, khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu | Huyện Gò Dầu | 03/01/2023 | 02/01/2028 | 1171 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 2858,3 | | | |
| 347 | Chi nhánh II Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh | Hoạt động | tổ 18, ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền | Huyện Châu Thành | 10/04/2023 | 24/08/2027 | 1040 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2.449,8 | 3 | 3 | 60 |
| 348 | Chi nhánh Doanh nghiệp tư nhân Sóc Hên 1 thuộc DNTN Sóc Hên | Hoạt động | TL 785, tổ 3, ấp Hội Tân, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 12/03/2024 | 07/06/2026 | 597 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Pelio | 3178 | | 3 | 12 |
| 349 | Chi nhánh Doanh nghiệp tư nhân Ngô Diễm Thị 009 | Hoạt động | ĐT 787, khu phố Lộc Thanh, phường Lộc Hưng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 27/06/2028 | 1348 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1935,5 | 4 | 4 | 41 |
| 350 | Công ty TNHH MTV Minh Đạt Tây Ninh (thuê CHXD Chi nhánh DNTN Thịnh Thành Tài) | Hoạt động | đường tỉnh 788, tổ 7, ấp Sa Nghe, xã An Cơ | Huyện Châu Thành | 01/02/2024 | 31/01/2029 | 1566 | Công ty Cổ phần BK Energy | 7185,9 | | | 75 |
| 351 | Chi nhánh DNTN Lam Sơn – Cửa hàng xăng dầu Thành Công | Hoạt động | ấp Bàu Tép, xã Tiên Thuận | Huyện Bến Cầu | 05/02/2024 | 08/12/2026 | 781 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 1340 | | 3 | 45 |
| 352 | Chi nhánh Cửa hàng xăng dầu Võ Nguyễn - Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | Hoạt động | đường tỉnh 784, ấp Ninh Hưng 2, xã Chà Lã | Huyện Dương | 09/10/2024 | 08/10/2029 | 1816 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 2400 | 4 | 4 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| | | | | Minh Châu | | | | | | | | |
| 353 | Chi nhánh Cửa hàng xăng dầu Khánh Linh - Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | Hoạt động | Tỉnh lộ 782, ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước | Huyện Gò Dầu | 03/01/2023 | 02/01/2028 | 1171 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 489 | 3 | 3 | 23 |
| 354 | Chi nhánh Cửa hàng xăng dầu An Phú - Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | Hoạt động | Hương lộ 10, ấp An Phú, xã An Tịnh | Thị xã Trảng Bàng | 12/08/2024 | 11/08/2029 | 1758 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 3084,7 | 4 | 3 | 50 |
| 355 | Chi nhánh Công ty TNHH TM Xăng dầu Phạm Tín 2 | Hoạt động | quốc lộ 22B, ấp Bàu Vùng, xã Phước Trạch | Huyện Gò Dầu | 06/05/2022 | 05/05/2027 | 929 | Công ty TNHH Trạm xăng dầu Thiện Nga | 1297 | 3 | 3 | 62 |
| 356 | Chi nhánh Công ty TNHH TM Long Vân 3 | Hoạt động | ấp Phước Đức B, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 25/10/2023 | 24/10/2028 | 1467 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 3000 | | 3 | 15 |
| 357 | Chi nhánh Công ty TNHH Petro Đại Lâm - Cửa hàng xăng dầu Hùng Diệp | Hoạt động | đường 784, ấp Thuận Hòa, xã Trường Mít | Huyện Dương Minh Châu | 06/03/2024 | 21/12/2028 | 1525 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Nam Sài Gòn | 2050 | 3 | 3 | 24 |
| 358 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Vận tải Vĩnh Thụy – Trạm xăng dầu Phúc Vĩnh Thụy (mua lại Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đô Phát Tân Biên – Trạm xăng dầu Đô Phát 1) | Hoạt động | Đường 788, tổ 2, ấp Hòa Lợi, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 06/05/2022 | 05/05/2027 | 929 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 745 | 3 | 4 | 32 |
| 359 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Quỳnh Nhân-Trạm xăng dầu Quỳnh Nhân 02 | Hoạt động | tổ 1, ấp Hội Thanh, xã Tân Hội | Huyện Tân Châu | 07/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2808 | | | 36 |
| 360 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Nguyễn Huỳnh | Hoạt động | tổ 11, đường 783, ấp Tân Thanh, xã Tân Bình | Huyện Tân Biên | 10/04/2023 | 25/10/2026 | 737 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 674 | 6 | 3 | 32 |
| 361 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Huỳnh Công Minh | Hoạt động | tổ 21, ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Là | Huyện Dương | 29/02/2024 | 28/01/2026 | 467 | Công ty TNHH Xăng dầu Hùng Hậu | 2488 | | 3 | 36 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|---|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| | | | | Mình Chếu | | | | | | | | |
| 362 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hồng Duyên - Trạm xăng dầu Tuấn Duyên 6 | Hoạt động | Số 19, Trần Phú, khu phổ Long Tân, phường Long Thành Bắc | Thị xã Hòa Thành | 22/09/2023 | 21/09/2028 | 1434 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2505 | 3 | 2 | 50 |
| 363 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hồng Duyên - Trạm Xăng dầu Tuấn Duyên 5 | Hoạt động | ấp Hòa Đông A, xã Hòa Hiệp | Huyện Tân Biên | 08/07/2022 | 07/07/2027 | 992 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2703 | | 3 | 75 |
| 364 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hồng Duyên - Trạm xăng dầu Tuấn Duyên 4 | Hoạt động | Quốc lộ 22B, tổ 13, ấp Bông Trang, xã Thanh Đức | Huyện Gò Dầu | 03/03/2023 | 02/03/2028 | 1231 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 4992 | | 3 | 38 |
| 365 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hồng Duyên - Trạm Xăng dầu Tuấn Duyên 3 | Hoạt động | Đường 796, ấp Trà Sim, xã Ninh Điện | Huyện Châu Thành | 17/07/2024 | 16/07/2029 | 1732 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 1887,3 | 3 | 2 | 30 |
| 366 | Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hòa Bình – CH xăng dầu số 2 | Hoạt động | tổ 4, đường tỉnh 784, khu phố Ninh Bình, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 16/08/2022 | 15/08/2027 | 1031 | Công ty TNHH MTV Hòa Bình | 5550 | 4 | 3 | 75 |
| 367 | Chi nhánh Công ty TNHH Một thành viên Kho vận Xăng dầu Tây Nam – Trạm Xăng dầu Sư đoàn 5 | Hoạt động | Tổ 11, Quốc lộ 22B, ấp Bình Phong, xã Thái Bình | Huyện Châu Thành | 21/02/2022 | 20/02/2027 | 855 | Công ty TNHH MTV Kho vận Xăng dầu Tây Nam | 1574,7 | | 2 | 50 |
| 368 | Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Hòa Bình Cửa hàng số 1 | Hoạt động | Hương lộ 2, ấp Suối Dộp, xã Thái Bình | Huyện Châu Thành | 20/05/2022 | 19/05/2027 | 943 | Công ty TNHH MTV Hòa Bình | 3147,9 | 3 | 3 | 25 |
| 369 | Chi nhánh Công ty TNHH Hoàng Dung | Hoạt động | số 1132, tổ 18, TL 781, ấp Ninh Bình, xã Bầu Năng | Huyện Dương Minh Châu | 15/01/2021 | 24/08/2025 | 310 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2647,8 | 4 | 2 | 50 |
| 370 | Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Xây dựng Thương mại Đức Vinh | Hoạt động | tổ 20, ấp Thanh Đông, xã Thanh Tân | Thành phố Tây Ninh | 27/11/2023 | 26/11/2028 | 1500 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 2404 | 4 | 3 | 75 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bom | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 371 | Chi nhánh Công ty TNHH 1TV Hồng Duyên – Cửa hàng xăng dầu Tuấn Duyên | Hoạt động | đường tỉnh 784, tổ 6, ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi | Huyện Dương Minh Châu | 15/11/2022 | 14/11/2027 | 1122 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 2605,5 | | | |
| 372 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ - Cửa hàng xăng dầu số 22 | Hoạt động | đường D14 và N14, khu công nghiệp Phước Đông, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 10/02/2022 | 09/02/2027 | 844 | Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ | 6769,5 | | | |
| 373 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ - Cửa hàng xăng dầu số 20 | Hoạt động | Lô C.Xang, đường D11, khu đô thị - dịch vụ Phước Đông, xã Đôn Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 14/10/2024 | 13/10/2029 | 1821 | Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ | 3.047,5 | 4 | 4 | 50 |
| 374 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ - Cửa hàng xăng dầu số 19 | Hoạt động | lô TT4, ĐT 782, Khu công nghiệp Phước Đông, ấp Phước Đức, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 21/10/2021 | 20/10/2026 | 732 | Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Cần Giờ | 2885,5 | | | |
| 375 | Chi nhánh Công ty Cổ phần Angkor VN tại Tây Ninh | Hoạt động | Số 615, DT785, ấp Tân Trung, xã Tân Bình | Thành phố Tây Ninh | 08/5/2024 | 26/12/2028 | 1530 | Công ty TNHH Dương Đông - Tây Ninh | 3117 | | | |
| 376 | Chi nhánh Công ty TNHH Mekong Petro | Hoạt động | đường Xuyên Á, Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận | Huyện Bến Cầu | 20/05/2024 | 02/11/2028 | 1476 | Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dầu khí Hoàng Hải Long | 432 | 4 | 3 | 75 |
| 377 | Chi nhánh 9 Công ty TNHH Thương mại Ngọc Lân | Hoạt động | ấp Thuận Hòa, xã Truông Mít | Huyện Dương Minh Châu | 15/09/2023 | 04/05/2028 | 1294 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 513,7 | | | 32 |
| 378 | Chi nhánh 8 Doanh nghiệp tư nhân Ngô Diễm Thi | Hoạt động | số 666, tổ 15, ấp Gia Lâm, xã Gia Lộc | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 15/06/2026 | 605 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1425,8 | | 4 | 200 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 379 | Chi nhánh 8 Công ty TNHH Thương mại Ngọc Lân | Hoạt động | ấp Thuận Phước, xã Trường Mít | Huyện Dương Minh Châu | 19/09/2023 | 16/01/2027 | 820 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 717 | 3 | 2 | 24 |
| 380 | Chi nhánh 7 Công ty TNHH TM Long Vân (thay đổi từ Chi nhánh 7 Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại Ngọc Lân) | Hoạt động | tổ 5, tỉnh lộ 786, ấp Long Châu, xã Long Vĩnh | Huyện Châu Thành | 05/04/2023 | 24/08/2027 | 1040 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 4863,3 | 5 | 3 | 50 |
| 381 | Chi nhánh 6 Doanh nghiệp tư nhân Ngô Diễm Thi | Hoạt động | tổ 3, ấp Suối Cao B, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 07/10/2024 | 17/06/2026 | 607 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 8220 | | 4 | 100 |
| 382 | Chi nhánh 6 Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | Hoạt động | số 207, Quốc lộ 22B, tổ 12, ấp Giữa, xã Hiệp Thạnh | Huyện Gò Dầu | 07/07/2023 | 06/07/2028 | 1357 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 6710 | 2 | 4 | 50 |
| 383 | Chi nhánh 5 Công ty TNHH TM Long Vân (thay đổi từ Chi nhánh 5 Công ty TNHH TM Ngọc Lân) | Hoạt động | tỉnh lộ 786, ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận | Huyện Bến Cầu | 05/04/2023 | 23/08/2027 | 1039 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 634,6 | 3 | 3 | 60 |
| 384 | Chi nhánh 5 Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | Hoạt động | số 717, khu phố Ninh An, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 26/05/2023 | 25/05/2028 | 1315 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 5250 | | 3 | 36 |
| 385 | Chi nhánh 4 Công ty TNHH thương mại Ngọc Lân | Hoạt động | tổ 7, ấp Tân Định 1, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 15/09/2023 | 29/11/2026 | 772 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | 1562 | | | 18 |
| 386 | Chi nhánh 3-Công ty TNHH Việt Thu | Hoạt động | số 65, quốc lộ 22, khu phố Thanh Bình, thị trấn Gò Dầu | Huyện Gò Dầu | 07/10/2024 | 21/04/2027 | 915 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 770 | 4 | 4 | 24 |
| 387 | Chi nhánh 3-Công ty TNHH TM Ngọc Lân | Hoạt động | tổ 11, ấp Phước Hòa, xã Suối Đá | Huyện Dương Minh Châu | 25/10/2023 | 24/10/2028 | 1467 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|--|------------|--|--------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 388 | Chi nhánh 3 Doanh nghiệp tư nhân Ngô Diễm Thi | Hoạt động | đường tỉnh 793, ấp Bàu Bền, xã Thanh Bắc | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 16/03/2025 | 149 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | | | | |
| 389 | Chi nhánh 3 Công ty TNHH MTV Xăng dầu Tài Diễm | Hoạt động | đường Liên xã Phước Trạch - Phước Thạnh, xã Hiệp Thạnh | Huyện Gò Dầu | 30/01/2023 | 02/08/2025 | 288 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2534,8 | | | 53 |
| 390 | Chi nhánh 3 Công ty TNHH DV.TM.Xăng dầu Như Linh | Hoạt động | đường tỉnh 793, tổ 9, ấp Trà Hiệp, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 23/02/2024 | 22/02/2029 | 1588 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |
| 391 | Chi nhánh 2 Công ty TNHH TM Long Vân (thay đổi từ Chi nhánh 2 Công ty TNHH Thương mại Ngọc Lân) | Hoạt động | tỉnh lộ 786, ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận | Huyện Bến Cầu | 05/04/2023 | 23/08/2027 | 1039 | Công ty TNHH Thương mại Long Vân | | | | |
| 392 | Chi nhánh 2 Công ty TNHH Một thành viên Ngọc Qui | Hoạt động | số 250, quốc lộ 22B, ấp Trà Võ, xã Thạnh Đức | Huyện Gò Dầu | 03/11/2023 | 02/11/2028 | 1476 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 1250 | | 3 | 72 |
| 393 | Chi nhánh 2 Công ty TNHH DV.TM. Xăng dầu Như Linh | Hoạt động | tổ 1, Quốc lộ 22B, ấp Bình Lương, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 23/02/2024 | 22/02/2029 | 1588 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | 720 | | | 16 |
| 394 | Chi nhánh 2 - Công ty TNHH Việt Thu | Hoạt động | số 289, đường Trần Phú, khu phố Ninh Thành, phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 07/10/2024 | 25/05/2025 | 219 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | | | | |
| 395 | Chi nhánh 1B Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | Hoạt động | Số 219, đường Điện Biên Phủ, khu phố Ninh Hòa, phường Ninh Thạnh | Thành phố Tây Ninh | 20/11/2023 | 19/11/2028 | 1493 | Công ty TNHH MTV Ngọc Qui | 2976,9 | | 3 | 65 |
| 396 | Chi nhánh 1 DNTN DV-TM-XD Như Linh | Hoạt động | đường tỉnh 786, tổ 17, ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận | Huyện Bến Cầu | 11/08/2022 | 10/08/2027 | 1026 | Công ty Xăng dầu Tây Ninh | | | | |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 397 | Công ty TNHH Nhiên liệu Phú Lộc | Hoạt động | ĐT 784, ấp Ninh Hưng 1, xã Chà Lã | Huyện Dương Minh Châu | 15/05/2024 | 14/05/2029 | 1669 | Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Văn Trúc | 997,5 | 4 | 2 | 18 |
| 398 | Chi nhánh 1 - Công ty TNHH TM DV Vạn Thịnh Phú | Hoạt động | Tổ 11, ấp Tân Đông 1, xã Tân Lập | Huyện Tân Biên | 07/10/2024 | 29/01/2029 | 1564 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2400 | 5 | | |
| 399 | Chi nhánh DNTN Nguyễn Nhật Thành | Hoạt động | tổ 17, đường ĐT 785, ấp Tân Hòa, xã Tân Phú | Huyện Tân Châu | 09/08/2023 | 21/12/2025 | 429 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | | | | |
| 400 | Công ty TNHH MTV Hà Lệ | Hoạt động | tổ 10, đường Huyện 7, ấp Bến Cầu, xã Biên Giới | Huyện Châu Thành | 05/6/2024 | 04/6/2029 | 1825 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2.068,3 | 3 | 3 | 75 |
| 401 | Trạm Xăng dầu Thanh Tân - Công ty TNHH Một thành viên Đông Hải | Hoạt động | đường tỉnh 785, ấp Thanh Đông, xã Thanh Tân | Thành phố Tây Ninh | 12/04/2021 | 11/04/2026 | 540 | Công ty TNHH MTV Đông Hải | 4037 | | 4 | 50 |
| 402 | Trạm xăng dầu số 170-Công ty xăng dầu quân đội khu vực 4 (BCH Bộ đội Biên phòng TN) | Hoạt động | đường Bời Lời, khu phố Ninh An, Phường Ninh Sơn | Thành phố Tây Ninh | 19/06/2024 | 18/06/2029 | 1704 | Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 4 | 1820 | 4 | 3 | 75 |
| 403 | Trạm Xăng dầu Quỳnh Nhân-Công ty TNHH MTV Quỳnh Nhân | Hoạt động | ĐT 782, Tổ 5, Khu phố Lộc Du, Thị trấn Trảng Bàng | Thị xã Trảng Bàng | 07/10/2024 | 15/06/2026 | 605 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 3480 | | 4 | 75 |
| 404 | Cửa hàng xăng dầu số 7 - Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 132 đường tỉnh 784, khu phố Ninh Lợi, phường Ninh Thạnh | Thành phố Tây Ninh | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 374 | 3 | 4 | 90 |
| 405 | Cửa hàng xăng dầu số 1 - Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | số 7/122, quốc lộ 22B, ấp Long Yên, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 17/10/2024 | 23/01/2027 | 827 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1012 | 4 | 4 | 80 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|--|-------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|---------------------------|--------------------|----------------------------------|
| 406 | Cửa hàng xăng dầu số 23 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | tổ 13, đường huyện 2, khu phố 1, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 745 | | | 75 |
| 407 | Cửa hàng xăng dầu số 22 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | TL 781, ấp Xóm Ruộng, xã Tri Bình | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 2996 | | 4 | 59 |
| 408 | Cửa hàng xăng dầu số 21 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | tổ 3, đường tỉnh 786, ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 22/03/2025 | 155 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 278,1 | 2 | 4 | 75 |
| 409 | Cửa hàng xăng dầu số 19 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Quốc lộ 22B, ấp 2, xã Trà Vong | Huyện Tân Biên | 17/10/2024 | 30/08/2028 | 1412 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1057 | 3 | 3 | 50 |
| 410 | Cửa hàng xăng dầu số 17 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 50, QL22B, ấp Cầu, xã Tân Phong | Huyện Tân Biên | 17/10/2024 | 09/02/2028 | 1209 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 206,5 | 3 | 4 | 30 |
| 411 | Cửa hàng xăng dầu số 16 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | ĐT 788, tổ 19, ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1064 | | | 50 |
| 412 | Cửa hàng xăng dầu số 15 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | số 259, tỉnh lộ 782, ấp Phước Đức, xã Phước Đông | Huyện Gò Dầu | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 300 (thuê 100) | 2 | 3 | 34 |
| 413 | Cửa hàng xăng dầu số 14 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Tổ 8, TL784, ấp Bùng Bình, xã Hưng Thuận | Thị xã Trảng Bàng | 17/10/2024 | 21/04/2027 | 915 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 314 | | 3 | 25 |
| 414 | Cửa hàng xăng dầu số 12 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | ĐT 785, ấp Hội Thắng, xã Tân Hiệp | Huyện Tân Châu | 17/10/2024 | 01/03/2026 | 499 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 421.1 | | | 100 |
| 415 | Cửa hàng xăng dầu số 11 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Số 157, ĐT 781, khu phố 3, thị trấn Châu Thành | Huyện Châu Thành | 17/10/2024 | 01/03/2026 | 499 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 534 | | | 50 |

| TT | Tên doanh nghiệp/ Cửa hàng | Tình trạng | Địa chỉ | Khu vực | Ngày cấp | Hiệu lực | Đến hạn (ngày) | Thương nhân cung cấp xăng dầu | Diện tích đất (m ²) | Số lượng trụ bơm | Số lượng bồn | Bồn chứa (m ³) |
|-----|---|------------|---|-----------------------|------------|------------|-------------------|---|------------------------------------|------------------|--------------|-------------------------------|
| 416 | Cửa hàng xăng dầu số 10 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh (cửa hàng ven sông) | Hoạt động | Số 1/40, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam | Thị xã Hòa Thành | 17/10/2024 | 06/07/2027 | 991 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1227 | 4 | 4 | 100 |
| 417 | Cửa hàng xăng dầu số 9 – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | Hoạt động | Tỉnh lộ 784, tổ 3, ấp Thuận An, xã Trường Mít | Huyện Dương Minh Châu | 17/10/2024 | 04/07/2027 | 989 | Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh | 1215 | | 2 | 50 |

Lưu ý: Đây là danh sách các cơ sở xăng dầu được liệt kê tại thời điểm lập Kế hoạch; các cơ sở xăng dầu hoạt động sau thời điểm này hoặc các cơ sở xăng dầu liệt kê thiếu vẫn thực hiện theo quy định tại Quyết định 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

PHỤ LỤC 2:
DANH MỤC KIỂM KÊ TRANG THIẾT BỊ PTDS, ỨNG PHÓ SỰ CỐ THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN
(Kèm theo Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| TT | DANH MỤC | | ĐVT | THỰC LỰC | | | | | | | | | | | |
|----|--|-------------------------------------|--------------------|---|-----------------------|-----|----|----|-----------------------|-------|---|------------|-------|-------|-------|
| | | | | Thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2023 đến thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2024 | Tăng trong kỳ kiểm kê | | | | Giảm trong kỳ kiểm kê | | Thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2023 đến thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2024 | Chất lượng | | | |
| | | | | | ĐTQG | BQP | MS | VT | Số lượng | Lý do | | Cấp 1 | Cấp 2 | Cấp 3 | Cấp 4 |
| 1 | PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ | Xe ô tô đến 40 chỗ | Chiếc | 4 | | | | | | | 4 | | | | |
| | | Xe ô tô chở người dưới 16 chỗ | Chiếc | 20 | | | | | | | 20 | | | | |
| | | Xe ô tô vận tải | Chiếc | 27 | | | | | | | 27 | | | | |
| | | Xe ô tô bán tải | Chiếc | 22 | | | | | | | 22 | | | | |
| 2 | TRANG THIẾT BỊ PHƯƠNG TIỆN CHỈ HUY | Xe chỉ huy PCLB | Chiếc | 33 | | | | | | | 33 | | | | |
| | | Máy ảnh | Chiếc | 4 | | | | | | | 4 | | | | |
| | | Máy định vị | Chiếc | 17 | | | | | | | 17 | | | | |
| | | Hệ thống truyền hình Hội nghị | Chiếc | 15 | | | | | | | 15 | | | | |
| 3 | TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN TTLL | Bộ đàm | Chiếc | 500 | | | | | | | 500 | | | | |
| | | Hệ thống thông tin liên lạc vệ tinh | Chiếc | 1 | | | | | | | 1 | | | | |
| | | Xe thông tin liên lạc | Chiếc | 1 | | | | | | | 1 | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN CHCN TRÊN SÔNG | Cano, xuồng, thuyền máy | Xuồng ST 750 | Chiếc | 2 | | | | | | 2 | | | | |
| | | | Xuồng ST 660 | Chiếc | 3 | | | | | | 3 | | | | |
| | | | Xuồng ST 450 | Chiếc | 7 | | | | | | 7 | | | | |
| | | | Xuồng đệm khí | Chiếc | 5 | | | | | | 5 | | | | |
| | | | Xuồng máy các loại | Chiếc | 26 | | | | | | 26 | | | | |
| | | | Xuồng nhôm | Chiếc | 3 | | | | | | 3 | | | | |
| | | | Loại khác | Chiếc | 13 | | | | | | 13 | | | | |
| | | | Ca nô các loại | Chiếc | 31 | | | | | | 31 | | | | |
| | | | Rơ móc kéo ca nô | Chiếc | 12 | | | | | | 12 | | | | |
| | | Phao cứu sinh | | Chiếc | 8.148 | 700 | | | | | 8.848 | | | | |
| | | Phao bé cứu sinh | | Chiếc | 52 | 20 | | | | | 72 | | | | |
| | | Phao tròn cứu sinh | | Chiếc | 6.465 | 900 | | | | | 7.365 | | | | |

| TT | DANH MỤC | ĐVT | THỰC LỰC | | | | | | | | | | | |
|----|--|----------------------------------|---|-----------------------|-----|-----|----|-----------------------|-------|---|------------|-------|-------|-------|
| | | | Thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2023 đến thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2024 | Tăng trong kỳ kiểm kê | | | | Giảm trong kỳ kiểm kê | | Thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2023 đến thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2024 | Chất lượng | | | |
| | | | | ĐTQG | BQP | MS | VT | Số lượng | Lý do | | Cấp 1 | Cấp 2 | Cấp 3 | Cấp 4 |
| 5 | TRANG THIẾT BỊ PCCC | Đèn pin CHCN | Chiếc | 132 | | | | | | 132 | | | | |
| | | Loa phóng thanh cầm tay loại lớn | Chiếc | 47 | | | | | | 47 | | | | |
| | | Ổng nhôm | Chiếc | 8 | | | | | | 8 | | | | |
| | | Ổng nhôm nhìn đêm | Chiếc | 3 | | | | | | 3 | | | | |
| | | Máy cưa | Chiếc | 18 | | 1 | | | | 19 | | | | |
| | | Xe chữa cháy | Chiếc | 16 | | | | | | 16 | | | | |
| | | Xe trạm bơm, tiếp nước | Chiếc | 10 | | | | | | 10 | | | | |
| | | Xe bơm chữa cháy | Chiếc | 1 | | | | | | 1 | | | | |
| | | Xe cứu nạn, cứu hộ | Chiếc | 2 | | | | | | 2 | | | | |
| | | Xe thang | Chiếc | 124 | | | | | | 124 | | | | |
| | | Bồn chứa nước | Chiếc | 13 | | | | | | 13 | | | | |
| | | Máy bơm chữa cháy | Chiếc | 36 | | | | | | 36 | | | | |
| | | Bình cứu hỏa | Chiếc | 292 | | | | | | 292 | | | | |
| | | Thiết bị chữa cháy đồng bộ | Bộ | 19 | | | | | | 19 | | | | |
| 6 | TRANG BỊ PHÒNG, CHỐNG HÓA CHẤT, ĐỘC XA | Mặt nạ phòng hóa | Chiếc | 1.554 | | 100 | | | | 1.654 | | | | |
| 7 | CÁC LOẠI VẬT CHẤT KHÁC | Tấm thấm dầu | Kiện | 5 | | | | | | 5 | | | | |
| | | Máy phát điện | Chiếc | 14 | | | | | | 14 | | | | |
| 8 | TRANG THIẾT BỊ Y TẾ | Xe cứu thương | Chiếc | 12 | | | | | | 12 | | | | |
| | | Cáng cứu thương | Chiếc | 15 | | | | | | 15 | | | | |

Quy định về phân cấp chất lượng:

- Cấp 1: là phương tiện, trang thiết bị chưa qua sử dụng, hiện vẫn niêm cất, bảo quản trong kho.
- Cấp 2: là phương tiện, trang thiết bị mới đưa vào sử dụng, chưa qua sửa chữa lớn.
- Cấp 3: là phương tiện, trang thiết bị đang đưa vào sử dụng, hay gặp hư hỏng nhỏ hoặc đã qua sửa chữa lớn.
- Cấp 4: là phương tiện, trang thiết bị đang bị hư hỏng nặng, chưa qua sử dụng được chờ khắc phục sửa chữa.

PHỤ LỤC 3:

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ PTDS, ỨNG PHÓ SỰ CỐ THIÊN TAI VÀ TKCN TẠI ĐƠN VỊ

(Kèm theo Kế hoạch số 3623 /KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

[illegible]

[illegible]

PHỤ LỤC 3.1: DỰ KIẾN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA ỦNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU – TRÊN ĐẤT LIỀN

1. Tình huống cấp khu vực - Tình huống tràn dầu mức trung bình hoặc vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở

[illegible]

2. Tình huống cấp quốc gia - Tình huống tràn dầu mức lớn hoặc vượt quá khả năng của cấp khu vực

[illegible]

PHỤ LỤC 3.2: DỰ KIẾN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU - TRÊN SÔNG

1. Tình huống cấp khu vực - Tình huống tràn dầu mức trung bình hoặc vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở

[illegible]

| TT | DANH MỤC | ĐVT | DIỄN GIẢI TẠI ĐƠN VỊ | | | | | | | | | | | | Ghi chú |
|----|--|------------------|----------------------|------------|--------------|-------------|--------------------|-----------|---------------|-------------|--------------|------------|---------------|-------------|---------|
| | | | Tổng | BCHQS tỉnh | Công an tỉnh | Sở NN& PTNN | H. Dương Minh Châu | H. Gò Dầu | H. Châu Thành | H. Tân Biên | TP. Tây Ninh | H. Bến Cầu | TX. Hòa Thành | H. Tân Châu | |
| | Bồn chứa nước | Chiếc | 2 | 1 | 1 | | | | | | | | | | |
| | Máy bơm chữa cháy | Chiếc | 6-15 | 3-5 | 3-5 | | 5 | | | | | | | | |
| | Bình cứu hỏa | Chiếc | 65-96 | 40-50 | | | 5-10 | 2 | 20-30 | | 2 | 2 | | | |
| | Thiết bị chữa cháy đồng bộ | Bộ | 3 | 1 | | | | | | | 1 | | 1 | | |
| 6 | TRANG BỊ PHÒNG, CHỐNG HÓA CHẤT, ĐỘC XA | Mặt nạ phòng hòa | Chiếc | 500-1.000 | 500-1.000 | | | | | | | | | | |
| 7 | CÁC LOẠI VẬT CHẤT KHÁC | Tấm thấm dầu | Kiện | 5 | 5 | | | | | | | | | | |
| | | Máy phát điện | Chiếc | 3-8 | 3-5 | | | 1 | | | | 1 | 1 | | |
| 8 | TRANG THIẾT BỊ Y TẾ | Xe cứu thương | Chiếc | 6-10 | 3-5 | 3-5 | | | | | | | | | |
| | | Cáng cứu thương | Chiếc | 5-15 | 5-10 | 5 | | | | | | | | | |

2. Tình huống cấp quốc gia - Tình huống tràn dầu mức lớn hoặc vượt quá khả năng của cấp khu vực

| TT | DANH MỤC | | ĐVT | DIỄN GIẢI TẠI ĐƠN VỊ | | | | | | | | | | | | Ghi chú | |
|----|------------------------------------|-------------------------------------|--------------------|----------------------|------------|--------------|-------------|--------------------|-----------|---------------|-------------|--------------|------------|---------------|-------------|---------|--|
| | | | | Tổng | BCHQS tỉnh | Công an tỉnh | Sở NN& PTNN | H. Dương Minh Châu | H. Gò Dầu | H. Châu Thành | H. Tân Biên | TP. Tây Ninh | H. Bến Cầu | TX. Hòa Thành | H. Tân Châu | | TX. Trảng Bàng |
| 1 | PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ | Xe ô tô đến 40 chỗ | Chiếc | 4 | 3 | 1 | | | | | | | | | | | Tối đa phương tiện hiện có của các đơn vị (Có thể huy động thêm từ các đơn vị khác hoặc các cơ sở gần khu vực) |
| | | Xe ô tô chở người dưới 16 chỗ | Chiếc | 20 | 6 | 14 | | | | | | | | | | | |
| | | Xe ô tô vận tải | Chiếc | 27 | 11 | 16 | | | | | | | | | | | |
| | | Xe ô tô bán tải | Chiếc | 22 | 6 | 15 | | | 1 | | | | | | | | |
| 2 | TRANG THIẾT BỊ PHƯƠNG TIỆN CHỈ HUY | Xe chỉ huy PCLB | Chiếc | 33 | 14 | 17 | 2 | | | | | | | | | | |
| | | Máy ảnh | Chiếc | 4 | 1 | 2 | 1 | | | | | | | | | | |
| | | Máy định vị | Chiếc | 3 | 3 | | | | | | | | | | | | |
| | | Hệ thống truyền hình Hội nghị | Chiếc | 15 | 1 | 14 | | | | | | | | | | | |
| 3 | TRANG BỊ PHƯƠNG TIỆN TTLL | Bộ đàm | Chiếc | 500 | 15 | 485 | | | | | | | | | | | |
| | | Hệ thống thông tin liên lạc vệ tinh | Chiếc | 1 | | 1 | | | | | | | | | | | |
| | | Xe thông tin liên lạc | Chiếc | 1 | | 1 | | | | | | | | | | | |
| 4 | TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN CHCN | Cano, xuồng, thuyền máy | Xuồng ST 750 | Chiếc | 2 | 1 | | | 1 | | | | | | | | |
| | | | Xuồng ST 660 | Chiếc | 2 | 2 | | | | | | | | | | | |
| | | | Xuồng ST 450 | Chiếc | 3 | 2 | | | | | | | | | | | |
| | | | Xuồng đệm khí | Chiếc | 5 | 5 | | | | | | | | | | 1 | |
| | | | Xuồng máy các loại | Chiếc | 16 | 6 | 8 | | 1 | | 1 | | | | | 10 | |

PHỤ LỤC 4:
THÔNG TIN LIÊN HỆ VỚI CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN
(Kèm theo Kế hoạch số 363/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|----------|---|---|---|
| 1 | Trưởng ban | | |
| - | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | Trưởng ban | - Địa chỉ liên hệ: Ủy ban nhân dân tỉnh Số 136, đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822233 |
| 2 | Các Phó Trưởng ban | | |
| - | Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh | Phó Trưởng ban thường trực | - Địa chỉ liên hệ: Ủy ban nhân dân tỉnh Số 136, đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822469 |
| - | Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Phó Trưởng ban phụ trách công tác phòng, chống thiên tai | - Địa chỉ liên hệ: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Số 96, đường Phạm Tung, Khu phố 1, phường 3, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822648 - Đường dây nóng: 0276.3827263; 0916825154 Ông Nguyễn Đình Xuân - Giám đốc; - Hộp thư điện tử: sonnpntn@tayninh.gov.vn |
| - | Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Phó Trưởng ban phụ trách công tác Phòng thủ dân sự tìm kiếm cứu nạn trên đất liền | - Địa chỉ liên hệ: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh 331, CMT8, KP1, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 06638.27647 |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|----------|--|--|--|
| | | | - Đường dây nóng: 0918388415, Ông Ngô Thành Đồng – Chỉ huy trưởng |
| - | Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh | Phó trưởng ban phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn khu vực biên giới | - Địa chỉ liên hệ: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh 395, đường Cách Mạng Tháng 8, Khu Phố 1, Phường 3, Thành phố Tây Ninh - SĐT: 0276.3814881, Ông Lê Văn Sỹ - Chỉ huy trưởng |
| - | Phó Giám đốc Công an tỉnh | Phó trưởng ban phụ trách công tác Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ | - Địa chỉ liên hệ: Công an tỉnh 123 đường Trường Chinh, khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh - SĐT: 0693.531555 - Đường dây nóng: 0918227254, Ông Trần Văn Luận – Phó giám đốc |
| 3 | Các Ủy viên | | |
| - | Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Tài nguyên và Môi trường Số 606, đường 30/4, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3827164 - Đường dây nóng: 0913955026, ông Trần Quang Sang – Phó giám đốc - Hộp thư điện tử: sotnmt@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Y tế | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Y tế Số 22, đường Lê Lợi, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822100 - Đường dây nóng: 0918.331341, Ông Đỗ Hồng Sơn – Phó giám đốc |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|-----|------------------------------------|---------|---|
| | | | - Hộp thư điện tử: soyte@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Xây dựng | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Xây dựng Số 314, đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822461 - Đường dây nóng: 0982586979, Ông Lâm Công Dự – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: soxaydung@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Kế hoạch và Đầu tư Số 300, đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822166 - Đường dây nóng: 0919069074, Ông Nguyễn Kiên Cường – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: sokhdt@tayninh.gov.vn |
| - | Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Khoa học và Công nghệ Số 211, đường 30/4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3820194 - Đường dây nóng: 0913846644, Bà Nguyễn Thị Kim Quyên – Giám đốc - Hộp thư điện tử: sokhcn@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Công Thương | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Công Thương Số 304, Cách Mạng Tháng 8, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3814885 - Đường dây nóng: 0913745009 Nguyễn Thành Đời – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: soct@tayninh.gov.vn |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|-----|---|---------|--|
| - | Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông | Ủy viên | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên hệ: Sở Thông tin và Truyền thông Số 006, Trần Quốc Toản, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3824666 - Đường dây nóng: 0913955567, Ông Trần Quốc Hùng – Phó Giám đốc. - Hộp thư điện tử: sotttt@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo | Ủy viên | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên hệ: Sở Giáo dục và Đào tạo Số 23, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822375 - Đường dây nóng: 0913647647, Ông Phan Minh Tùng – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: sogddt@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | Ủy viên | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên hệ: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Số 138, đường Trần Hưng Đạo, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.382251 - Đường dây nóng: 0913823027, ông Dương Quốc Sinh – Phó giám đốc - Hộp thư điện tử: soldtbxh@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Giám đốc Sở Tài chính | Ủy viên | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ liên hệ: Sở Tài chính Số 439, đường 30/4, phường I, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276. 3822 400 - Đường dây nóng: 0918117842, Bà Hồng Lê Minh Nguyệt – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: sotc@tayninh.gov.vn |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|-----|---|---------|--|
| - | Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Số 139A, đường 30/4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3818082 - Đường dây nóng: 0913222307, ông Lê Quang Chánh - Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: sovhttdl@tayninh.gov.vn. |
| - | Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Sở Giao thông vận tải Số 209, đường 30/4, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3823065 - Đường dây nóng: 0983.034.779, ông Nguyễn Ngọc Châu – Phó Giám đốc - Hộp thư điện tử: sogtvt@tayninh.gov.vn |
| - | Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Ủy ban nhân dân tỉnh Số 136 Đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3822233 - Đường dây nóng: 0906489484, Bà Châu Thu Vân – Phó chánh văn phòng - Hộp thư điện tử: vpubnd@tayninh.gov.vn |
| - | Giám đốc Đài Khí tượng thủy văn tỉnh | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Đài Khí tượng thủy văn tỉnh 209 – Đường 30/4 - TP. Tây Ninh - SĐT: 0276.3838441, ông Đặng Trọng Thành – Giám đốc |
| - | Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Miền Nam, kiêm Giám đốc Chi nhánh Dầu Tiếng – Phước Hòa | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Ấp B2, xã Phước Minh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3775624, Ông Trần Quang Hùng – Phó tổng giám đốc |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|-----|--|---------|---|
| - | Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Tây Ninh | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Tây Ninh 211, đường 30/4, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh - SĐT: 0276.3827380, Ông Nguyễn Thanh Phong – Phó giám đốc |
| - | Phó Giám đốc Công ty Điện lực Tây Ninh | Ủy viên | - Địa chỉ liên hệ: Công ty Điện lực Tây Ninh 607, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, Phường 3, Thành phố Tây Ninh - SĐT: 0276.3611705, ông Trần Thanh Liêm – Phó giám đốc |
| * | Mời tham gia Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự - Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh | | |
| - | Sư đoàn Trưởng Sư đoàn bộ binh 5/Quân khu 7 | | - Địa chỉ liên hệ: Sư đoàn bộ binh 5/Quân khu 7 Áp Bình Phong, Xã Thái Bình, H. Châu Thành, Tây Ninh - SĐT: 0276.3826881, ông Nguyễn Hải Nam – Sư đoàn trưởng |
| - | Phó Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh | | - Địa chỉ liên hệ: UBMTTQVN tỉnh Số 1, Đường Nguyễn Thái Học, khu phố 3, phường 3, Thành phố Tây Ninh - SĐT: 0276.3822267, Ông Nguyễn Văn Vy – Phó chủ tịch |
| - | Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh | | - Địa chỉ liên hệ: UBMTTQVN tỉnh Số 3, Nguyễn Thái Học, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh - SĐT: (0276) 3822436, bà Kim Thị Minh – Phó chủ tịch |
| - | Phó Bí Thư tỉnh đoàn | | - Địa chỉ liên hệ: Tỉnh đoàn 207 đường 30/4 - Phường 2 – TP. Tây Ninh |

| STT | Thành viên | Chức vụ | Liên hệ |
|-----|--|--|---|
| | | | - SĐT: 06638.22230, bà Trịnh Thị Như Trang – Phó bí thư |
| - | Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh | | - Địa chỉ liên hệ: Liên đoàn Lao động tỉnh 624 Đường 30/4 KP5, Phường III, Thành phố Tây Ninh - SĐT: 0276.3822232, Ông Dương Đại Lộc – Phó chủ tịch |
| - | Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh | | - Địa chỉ liên hệ: Hội Chữ thập đỏ tỉnh 40 Lê Lợi, Phường 2, TP. Tây Ninh - SĐT: 0276.3822350, Ông Lê Quang Trung – Chủ tịch |
| | Phó Chủ tịch Hội nông dân tỉnh | | - Địa chỉ liên hệ: Hội nông dân tỉnh 43, CMT8, P3, Thành phố Tây Ninh - SĐT: 06638.22045, Ông Huỳnh Văn Chùng – Phó chủ tịch |
| 4 | Cơ quan thường trực Ban chỉ huy | | |
| - | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Cơ quan thường trực Phòng thủ dân sự và tìm kiếm cứu nạn | |
| - | Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | Cơ quan thường trực Phòng, Chống thiên tai | |

PHỤ LỤC 5:**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ XỬ LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI TỈNH TÂY NINH**

(Kèm theo Kế hoạch số 3673/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| TT | TÊN CƠ SỞ ĐƯỢC CẤP PHÉP | ĐỊA CHỈ |
|----|--|---|
| 1 | Công ty TNHH Hóa chất và Môi trường Vũ Hoàng | Địa chỉ: Lô 109, Khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, xã An Tịnh, Trảng Bàng, Tây Ninh ĐT: (024) 3829999 Email: vuhoang@vuhoangco.com.vn Văn phòng đại diện số 2 - Công ty TNHH Hoá chất & Môi trường Vũ Hoàng Số 7 Đoàn Kết, Khu phố 3, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM |
| 2 | Công ty cổ phần Môi trường xanh VN | Địa chỉ: Đường số 8, KCN Trảng Bàng, xã An Tịnh, Trảng Bàng, Tây Ninh ĐT: 0276.3898322 Email: info@moitruongxanhvn.com CS: Nhà máy xử lý tiêu hủy chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại - Đường số 8, KCN Trảng Bàng, xã An Tịnh, Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh |
| 3 | Công ty TNHH MTV Môi Trường Xanh Huê Phương VN | Địa chỉ: Đường số 8, KCN Trảng Bàng, xã An Tịnh, Trảng Bàng, Tây Ninh ĐT: 0276.3898322 Email: mtx@moitruongxanhvn.com CS: ấp Bến Rộng, xã Thanh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh ĐT: 0276.3898233 |
| 4 | Công ty TNHH Môi trường Thái Tuấn | Địa chỉ: Tổ 8, ấp Xóm Mới, xã Thanh Phước, Gò Dầu, Tây Ninh ĐT: 0276.3515868 Email: moitruongthaituan@yahoo.com.vn |

PHỤ LỤC 6:**CÁC MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ VỀ TRÀN DẦU**

(Kèm theo Kế hoạch số 3673/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024
của UBND tỉnh Tây Ninh)

MẪU SỐ 01: BÁO CÁO VỀ SỰ CỐ TRÀN DẦU

Từ:.....

Báo cáo: Trưởng ban BCH UPSCTD

I. CHI TIẾT BÁO CÁO

1. Tên người báo cáo:

2. Số điện thoại:.....Email:.....

3. Số fax:.....

4. Ngày, giờ báo cáo:.....

5. Ngày, giờ xảy ra sự cố:.....

II. CHI TIẾT VỀ SỰ CỐ

1. Vị trí/Tên tàu, cảng/cầu cảng:.....

2. Loại tàu/cảng:.....

3. Chủ sở hữu:Điện thoại:.....

4. Loại dầu tràn:

Dầu thô: Dầu nhiên liệu nặng:.....

Dầu nhiên liệu nhẹ:.....

Các loại khác:.....

Dầu tạo nhũ tương? Có ☐ Không ☐

5. Khối lượng dầu tràn

Khối lượng dầu tràn lúc báo cáo:tấn.

Nguồn thải dầu đã được đóng? ...Nếu chưa, tốc độ thải hiện tại là:
tấn/giờ. Tổng khối lượng đã thải ước tính cho đến khi nguồn thải được
đóng? tấn.

Cấp độ tràn dầu: _____ 1

_____ 2

_____ 3

6. Nguyên nhân tràn dầu: đánh dấu (x) vào nguyên nhân gây sự cố dầu tràn.

| | |
|----------------------------|----------------------|
| Hư hỏng ống/đường ống..... | Mắc cạn..... |
| Hư hỏng bể chứa..... | Nạp dầu quá mức..... |
| Va đụng tàu..... | Sự cố phun..... |
| Lý do khác (ghi rõ)..... | Cháy nổ..... |

Chi tiết:
(Đính kèm thêm giấy rời nếu cần thiết)

III. ĐIỀU KIỆN THỜI TIẾT

1. Sông/kênh/Rạch:.....
2. Dòng chảy:.....
3. Thời tiết:.....

IV. VỊ TRÍ TRÀN DẦU

1. Khu vực:.....
2. Căn cứ ứng cứu gần nhất:.....
3. Cảng gần nhất:.....
- Khả năng tiếp nhận các phương tiện ứng cứu:.....
4. Kinh, vĩ độ hay bản đồ hướng dẫn về dầu tràn:.....
5. Dầu tràn xảy ra ở:

Ven bờ..... Trên sông.....

Trên bờ (đất liền).....

6. Khu vực bị đe dọa: Đánh vào dầu (x)

Cảng: Khu vực nuôi trồng thủy sản: Rừng:

Nguồn nước uống: Nguồn lấy nước SX: Hoa màu:

Ruộng lúa: Đất trồng cây: Khu vực khác:

* Ghi rõ về các khu vực bị đe dọa khác:

V. CÁC HÀNH ĐỘNG VÀ ỨNG CỨU CẦN THIẾT

1. Hành động cần thiết: (bao gồm thông báo cho nhà chức trách, báo động/ huy động các lực lượng/ phương tiện ứng cứu):.....
2. Hành động đã thực hiện và tên của người hay nhà chức trách chỉ huy (bao gồm số điện thoại, fax):.....
3. Tên và số điện thoại của nơi liên hệ ở địa phương

Tên người liên hệ.....

Số điện thoại.....

4. Các thông tin có liên quan khác:.....

Chữ ký:.....

- Trưởng ban BCHUPSCTD:Ngày:...../...../.....

- Phụ trách SKAT&MT:Ngày:...../...../.....

**MẪU SỐ 02: BÁO CÁO ĐỊNH KÌ VỀ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Tên người lập báo cáo: Chức vụ:

Điện thoại: Email:

1. Danh mục phương tiện, trang thiết bị vật tư hiện có, sẵn sàng cho hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu tại Cơ sở:

| TT | Tên, thông số kĩ thuật phương tiện, trang thiết bị vật tư | Kí mã hiệu | Đơn vị tính | Số lượng | Ngày mua |
|----|---|------------|-------------|----------|----------|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

2. Danh sách các thành viên Đội ứng phó sự cố tràn dầu:

| TT | Họ và tên | Chức vụ trong Đội UPSCTD | Chức vụ tại Cơ sở | Chứng chỉ tập huấn UPSCTD | | |
|----|-----------|--------------------------|-------------------|---------------------------|----------|----------------|
| | | | | Số | Ngày cấp | Đơn vị đào tạo |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

3. Thời gian dự kiến cho đợt tập huấn/điễn tập UPSCTD tiếp theo:

.....
.....

4. Ý kiến bổ sung, đề xuất (nếu có):

.....
.....
.....

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Thủ trưởng đơn vị
(kí tên đóng dấu)

PHỤ LỤC 7:
DỰ KIẾN PHÂN CÔNG LỰC LƯỢNG THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU
(Kèm theo Kế hoạch số 3623/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| TT | NỘI DUNG TÌNH HUỐNG | ĐVT | TỔNG | DIỄN GIẢI PHÂN CÔNG LỰC LƯỢNG TẠI ĐƠN VỊ | | | | | | | | | | | | | GHI CHÚ |
|-----------|--|-------|--------|---|--------------------|------------|------------|----------|------------|---------------|----------|------------|-------------|-------------|--------------------------|-------------------|---|
| | | | | BCH PCTT&TKCN | PTDS, BCH QS | CÔNG AN | SỞ TNMT | SỞ CT | SỞ GTVT | SỞ NN&PTNT | SỞ TC | SỞ Y TẾ | SỞ TT&TT | ĐÀI KTTV | UBND HUYỆN, TX, TP | CÁC ĐV KHÁC | |
| I | TRÊN ĐẤT LIỀN | | | | | | | | | | | | | | | | |
| I.1 | Sự cố tràn dầu cấp cơ sở (Tình huống tràn dầu mức nhỏ) | | | Chủ cơ sở chịu trách nhiệm phân bổ lực lượng ứng cứu phù hợp với hiện trạng sự cố theo kế hoạch mà chủ cơ sở đã xây dựng quy định tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg. | | | | | | | | | | | | | |
| I.2 | Sự cố tràn dầu cấp khu vực (Tình huống tràn dầu mức trung bình hoặc vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở) | Người | 37-67 | 2-3 | 5-10 | 5-10 | 3-5 | 1-2 | 2-3 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 5-10 | Bao gồm lực lượng của cơ sở |
| I.3 | Sự cố tràn dầu cấp quốc gia (Tình huống tràn dầu mức lớn hoặc vượt quá khả năng của cấp khu vực) | Người | 52-99 | 3-5 | 5-10 | 5-10 | 5-10 | 3-5 | 5-10 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 3-5 | 1-2 | 5-10 | 10-20 | Bao gồm tối đa lực lượng của cơ sở + Lực lượng của tỉnh |
| II | TRÊN SÔNG | | | | | | | | | | | | | | | | |
| II.1 | Sự cố tràn dầu cấp cơ sở (Tình huống tràn dầu mức nhỏ) | | | Chủ cơ sở chịu trách nhiệm phân bổ lực lượng ứng cứu phù hợp với hiện trạng sự cố theo kế hoạch mà chủ cơ sở đã xây dựng quy định tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg. | | | | | | | | | | | | | |
| II.2 | Sự cố tràn dầu cấp khu vực (Tình huống tràn dầu mức trung bình hoặc vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở) | Người | 38-69 | 2-3 | 5-10 | 5-10 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 3-5 | 1-2 | 3-5 | 5-10 | Bao gồm lực lượng của cơ sở |
| II.3 | Sự cố tràn dầu cấp quốc gia (Tình huống tràn dầu mức lớn hoặc vượt quá khả năng của cấp khu vực) | Người | 63-110 | 3-5 | 5-10 | 5-10 | 5-10 | 3-5 | 5-10 | 5-10 | 3-5 | 3-5 | 3-5 | 3-5 | 5-10 | 15-20 | Bao gồm tối đa lực lượng của cơ sở + Lực lượng của tỉnh |